

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUẨN  
ĐIỀU CHỈNH KHOẢN VAY NGÂN HÀNG  
STANDARD TERMS AND CONDITIONS GOVERNING BANKING FACILITIES

1. **Kết Hợp**

**Incorporation**

- 1.1. Các điều khoản và điều kiện này sẽ tạo thành một bộ phận và được xem là được đưa vào các quy định trong từng thư đề nghị của Oversea-Chinese Banking Corporation Limited – Chi Nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh (sau đây được gọi là “**Ngân Hàng**”, thuật ngữ này sẽ bao gồm các bên thế vị và bên nhận chuyển nhượng của Ngân Hàng) gửi cho Bên Vay (mỗi người nhận một “**Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng**”) và trong mỗi hợp đồng ký kết giữa Ngân Hàng và Bên Vay theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng. Thuật ngữ “**Bên Vay**” có nghĩa là (những) người và/hoặc chủ thể được quy định theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng hoặc (nếu trong Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng không có định nghĩa như vậy) là (những) người và/hoặc chủ thể nhận được Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng.

*These terms and conditions shall form a part of and be deemed to be incorporated in the provisions of each letter of offer from Oversea-Chinese Banking Corporation Limited – Ho Chi Minh City Branch (hereinafter called the “**Bank**” which expression shall include its successors and assigns) to the Borrower (each a “**Facility Letter**”) and in each agreement entered into between the Bank and the Borrower pursuant to a Facility Letter. The expression the “**Borrower**” shall mean the person(s) and/or entity described as such in the Facility Letter or (in the absence of such description) the person(s) and/or entity to whom the Facility Letter is addressed.*

- 1.2. Cho mục đích của từng hợp đồng được lập theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng, “**các Tài Liệu Bảo Đảm**” có nghĩa là các văn kiện, tài liệu hoặc hợp đồng làm bằng chứng cho bất kỳ việc thế chấp, cầm cố hoặc hình thức bảo đảm nào khác của hoặc đối với các tài sản và bất động sản của Bên Vay hoặc bên thứ ba khác cho Ngân Hàng và bất kỳ bảo lãnh hoặc hình thức bảo đảm nào khác mà Ngân Hàng có thể chấp nhận, được xác định cụ thể trong Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng là biện pháp bảo đảm cho các Khoản Vay được cung cấp theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng, “**Bên Bảo Lãnh**” có nghĩa là bất kỳ người nào đưa ra bảo lãnh hoặc bất kỳ biện pháp bảo đảm nào khác và/hoặc hỗ trợ (bao gồm nhưng không giới hạn việc thế chấp hoặc cầm cố và do đó được gọi là bên thế chấp thứ ba hoặc bên cầm cố thứ ba theo pháp luật Việt Nam) cho Ngân Hàng theo các Tài Liệu Bảo Đảm, tham chiếu đến “**công ty**” bao gồm cả công ty hợp danh trách nhiệm hữu hạn được thành lập theo luật doanh nghiệp có hiệu lực vào từng thời điểm và tham chiếu đến “**cổ đông/thành viên**” bao gồm cả thành viên của công ty hợp danh trách nhiệm hữu hạn.

*For the purpose of each such agreement made pursuant to a Facility Letter, “**Security Documents**” means the instruments, documents or agreement evidencing any mortgage, pledge or other form of encumbrance of or over the assets and property of the Borrower or other third party to the Bank and any guarantee or other form of security acceptable to the Bank, as may be specified in the Facility Letter as security for the Facilities to be provided thereunder, “**Surety**” means any person giving a guarantee or any other form of security and/or support (including but not limited to a mortgage or a pledge and thus is termed under Vietnamese laws as a third party mortgagor or third party pledgor) in favour of the Bank under the Security Documents, references to “**company**” includes a limited liability partnership incorporated under the corporate laws to be effective from time to time and references to “**shareholder/member**” includes a partner of a limited liability partnership.*

- 1.3. Tùy thuộc vào các quy định tại Điều 20, trong trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào giữa các điều khoản nêu tại Thỏa Thuận này và các điều khoản nêu tại Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và/hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm, thì các điều khoản nêu tại Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và/hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm, tùy trường hợp, sẽ được ưu tiên áp dụng.

*Subject to the provisions of Clause 20, in the event of any conflict between the provisions herein and in the Facility Letter and/or the Security Documents, the provisions in the Facility Letter and/or the Security Documents as the case may be, shall prevail.*

- 1.4. Bản các điều khoản và điều kiện này được lập bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt có giá trị như nhau.

Trong trường hợp có sự không thống nhất giữa bản tiếng Anh và bản tiếng Việt, bản tiếng Anh sẽ được ưu tiên áp dụng.

*These terms and conditions are prepared in both English and Vietnamese both of the same validity. If there is any inconsistency between the English and Vietnamese versions, the English version shall prevail.*

## 2. Thực Hiện

### **Implementation**

Các khoản vay theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng (gọi chung là “các Khoản Vay” và gọi riêng là “Khoản Vay”) chỉ có thể được giải ngân khi mọi tài liệu pháp lý cần thiết đã được hoàn tất theo hình thức và nội dung được Ngân Hàng chấp nhận và đáp ứng các điều kiện tiên quyết mà Ngân Hàng yêu cầu.

*The facilities under the Facility Letter (the “Facilities” and each the “Facility”) can be drawdown only on completion of all requisite legal documentation in form and substance satisfactory to the Bank and the fulfilment of such conditions precedent as the Bank may require.*

## 3. Tiền Lãi

### **Interest**

- 3.1. Tất cả tiền lãi phải trả (bao gồm tiền lãi bổ sung) sẽ được tính trên cơ sở một năm 365 ngày đối với các Khoản Vay bằng Đồng Việt Nam và bằng ngoại tệ. Ngân Hàng có thể thay đổi (các) mức lãi suất (bao gồm lãi suất bổ sung) vào từng thời điểm theo toàn quyền quyết định của mình.

*All interest charged (including additional interest) will be calculated based on a 365-day year in respect of the Facilities denominated in Vietnam Dong and in foreign currencies. The Bank may vary the interest rate(s) (including additional interest) from time to time at its absolute discretion.*

- 3.2. Kỳ tính lãi là khoản thời gian trong thời hạn tính lãi mà Ngân hàng và Bên vay thỏa thuận dùng để tính số tiền lãi theo Thư đề nghị cung cấp Tín dụng.

*Interest period is a period of the interest tenor to be used for calculation of the amount of interest payable that agreed by the Bank and Borrower in the Facility Letter.*

- 3.3. Phương pháp tính lãi:

#### *Interest calculation method*

- (a) Yếu tố tính lãi:

#### *Interest calculation factors*

- (i) Thời hạn tính lãi: Được xác định theo Điều 3.4 dưới đây.

*The interest tenor: is determined in accordance with Clause 3.4.*

- (ii) Số dư thực tế: Là số dư nợ gốc trong hạn, số dư nợ gốc quá hạn, số dư lãi chậm trả thực tế còn phải trả sử dụng để tính lãi.

*Actual balance: is the due principal balance, the overdue principal balance and the actual balance of interest of late payment which is payable and to be used for calculation of interest.*

- (iii) Lãi suất tính lãi: Được tính theo tỷ lệ %/năm.

*Interest rate: is expressed in % per year*

- (b) Công thức tính lãi:

#### *Interest calculation formula*

Số tiền lãi của từng kỳ tính lãi được xác định như sau:

*The interest payable in respect of each interest period is determined as follows*

- (i) Số tiền lãi của một ngày được tính toán như sau:

*Daily interest payable is determined as follow:*

$$\text{Số tiền lãi ngày} = \frac{\text{Số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi}}{365}$$

$$\text{Daily interest} = \frac{\text{Actual balance} \times \text{Interest rate}}{365}$$

Số tiền lãi của kỳ tính lãi bằng tổng số tiền lãi ngày của toàn bộ các ngày trong kỳ tính lãi.

*The interest in respect of an interest period shall be the total daily interest of all days in such interest period.*

- (ii) Đối với các khoản cấp tín dụng có thời gian duy trì số dư thực tế nhiều hơn 01 (một) ngày trong kỳ tính lãi, được sử dụng công thức rút gọn sau để tính lãi:

*Where the actual balance is maintained more than 01 (one) day of the interest period, the following formula will be used:*

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{(\text{Số dư thực tế} \times \text{Số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$

$$\text{Interest amount} = \frac{(\text{Actual balance} \times \text{Days of maintaining actual balance} \times \text{Interest rate})}{365}$$

- 3.4. Thời hạn tính lãi được xác định kể từ ngày rút vốn Khoản Vay đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết Khoản Vay (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi) và thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.

*The interest period is determined from the drawdown date of the Facility to the end of the day immediately preceding the date of full repayment of the Facility (including the first day, omitting the last day of the interest period) and the time to determine the balance for interest calculation is at the end of any day within the interest period.*

- 3.A. Thay thế Lãi Suất Hiển Thị:** Không ảnh hưởng đến các quyền lợi của Ngân Hàng theo Điều 9.1 và Điều 20 dưới đây, nếu một Sự Kiện Thay Thế Lãi Suất Hiển Thị xảy ra liên quan đến bất kỳ Lãi Suất Hiển Thị nào đối với một đồng tiền mà có thể được lựa chọn cho các khoản vay được quy định tại Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng, bất kỳ sửa đổi hoặc việc từ bỏ nào liên quan đến:

**Replacement of Screen rate:** *Without prejudice to the Bank's rights under Clause 9.1 and Clause 20 below, if a Screen Rate Replacement Event has occurred in relation to any Screen Rate for a currency which can be selected for the facilities set out in the Facility Letter, any amendment or waiver which relates to:*

- (a) quy định việc sử dụng một Lãi Suất Cơ Bản Thay Thế liên quan đến đồng tiền đó thay thế cho Lãi Suất Hiển Thị; và

*providing for the use of a Replacement Benchmark in relation to that currency in place of that Screen Rate; and*

(b)

- (i) điều chỉnh bất kỳ điều khoản nào của Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng để sử dụng Lãi Suất Cơ Bản Thay Thế;

*aligning any provision of the Facility Letter to the use of that Replacement Benchmark;*

- (ii) cho phép Lãi Suất Cơ Bản Thay Thế được sử dụng để tính lãi suất theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng (bao gồm, nhưng không giới hạn, bất kỳ các thay đổi tiếp theo nào cần thiết để

cho phép Lãi Suất Cơ Bản Thay Thế được sử dụng trong Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng);  
*enabling that Replacement Benchmark to be used for the calculation of interest under the Facility Letter (including, without limitation, any consequential changes required to enable that Replacement Benchmark to be used for the purposes of the Facility Letter);*

- (iii) thực hiện các quy ước thị trường áp dụng đối với Lãi Suất Cơ Bản Thay Thế đó;  
*implementing market conventions applicable to that Replacement Benchmark;*
- (iv) quy định các điều khoản dự phòng (và biến động thị trường) phù hợp đối với Lãi Suất Cơ Bản Thay Thế; hoặc  
*providing for appropriate fallback (and market disruption) provisions for that Replacement Benchmark; or*
- (v) điều chỉnh lãi suất và/hoặc phí để giảm hoặc loại trừ, trong trường hợp có thể thực hiện một cách hợp lý, bất kỳ việc chuyển giao giá trị kinh tế nào từ một bên sang bên còn lại do áp dụng Lãi Suất Cơ Bản Thay Thế (và nếu bất kỳ sự điều chỉnh hoặc phương pháp tính toán bất kỳ sự điều chỉnh nào đã được chỉ định, đề cử hoặc đề xuất chính thức bởi Cơ Quan Chỉ Định Liên Quan, việc điều chỉnh đó sẽ được xác định dựa trên việc chỉ định, đề cử hoặc đề xuất này),  
*adjusting the interest rate and/or pricing to reduce or eliminate, to the extent reasonably practicable, any transfer of economic value from one party to another as a result of the application of that Replacement Benchmark (and if any adjustment or method for calculating any adjustment has been formally designated, nominated or recommended by the Relevant Nominating Body, the adjustment shall be determined on the basis of that designation, nomination or recommendation),*

có thể được thực hiện khi có chấp thuận bằng văn bản của Ngân Hàng và Bên Vay.  
*may be made with the written consent of the Bank and the Borrower.*

Cho mục đích của Điều 3A này:

*For the purpose of this Clause 3A:*

**"Cơ Quan Chỉ Định Liên Quan"** có nghĩa là bất kỳ ngân hàng trung ương, cơ quan nhà nước hoặc cơ quan giám sát nào khác hoặc một nhóm các cơ quan đó, hoặc bất kỳ nhóm hoặc hội đồng làm việc nào được bảo trợ hoặc chủ trì bởi, hoặc được thành lập theo yêu cầu của, bất kỳ cơ quan nào nói trên hoặc Hội Đồng Ổn Định Tài Chính.

**"Relevant Nominating Body"** means any applicable central bank, regulator or other supervisory authority or a group of them, or any working group or committee sponsored or chaired by, or constituted at the request of, any of them or the Financial Stability Board.

**"Lãi Suất Cơ Bản Thay Thế"** có nghĩa là một lãi suất cơ bản:

**"Replacement Benchmark"** means a benchmark rate which is:

- (a) được chỉ định, đề cử hoặc đề xuất chính thức để thay thế cho một Lãi Suất Hiện Thị bởi:  
*formally designated, nominated or recommended as the replacement for a Screen Rate by:*
  - (i) đơn vị quản lý Lãi Suất Hiện Thị (với điều kiện thực tiễn thị trường hoặc kinh tế mà lãi suất cơ bản đó tính toán là thực tiễn thị trường hoặc kinh tế mà Lãi Suất Hiện Thị tính toán); hoặc  
*the administrator of that Screen Rate (provided that the market or economic reality that such benchmark rate measures is the same as that measured by that Screen Rate); or*
  - (ii) bất kỳ Cơ Quan Chỉ Định Liên Quan nào,  
*any Relevant Nominating Body,*  
và nếu các lãi suất thay thế tại thời điểm tương ứng đã được chỉ định, đề cử hoặc đề xuất chính thức theo cả hai trường hợp trên, "Lãi Suất Cơ Bản Thay Thế" sẽ là lãi suất thay thế được quy định tại mục 3A(b)(ii) ở trên;

*and if replacements have, at the relevant time, been formally designated, nominated or recommended under both paragraphs, the "Replacement Benchmark" will be the replacement*

*under paragraph 3A(b)(ii) above;*

- (b) theo ý kiến của Ngân Hàng và Bên Vay, được chấp thuận chung tại các thị trường vay quốc tế hoặc bất kỳ các thị trường vay nội địa có liên quan nào như là lãi suất kế tiếp phù hợp của một Lãi Suất Hiển Thị; hoặc

*in the opinion of the Bank and the Borrower, generally accepted in the international or any relevant domestic loan markets as the appropriate successor to a Screen Rate; or*

- (c) theo ý kiến của Ngân Hàng và Bên Vay, một lãi suất kế tiếp phù hợp của một Lãi Suất Hiển Thị.

*in the opinion of the Bank and the Borrower, an appropriate successor to a Screen Rate.*

"**Lãi Suất Hiển Thị**" có nghĩa là (các) lãi suất hiển thị tương ứng được sử dụng như (các) lãi suất cơ bản quy định tại Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng.

"**Screen Rate**" means the relevant screen rate(s) used as benchmark rate(s) set out in the Facility Letter.

"**Sự Kiện Thay Thế Lãi Suất Hiển Thị**" có nghĩa là, liên quan đến một Lãi Suất Hiển Thị:

"**Screen Rate Replacement Event**" means, in relation to a Screen Rate:

- (a) theo ý kiến của Ngân Hàng và Bên Vay, phương pháp, công thức hoặc các cách thức khác xác định Lãi Suất Hiển Thị đã thay đổi đáng kể;

*the methodology, formula or other means of determining that Screen Rate has, in the opinion of the Bank, and the Borrower materially changed;*

- (b)  
(i)

- (A) đơn vị quản lý của Lãi Suất Hiển Thị hoặc giám sát viên của đơn vị quản lý đó thông báo công khai rằng đơn vị quản lý của Lãi Suất Hiển Thị đã mất khả năng thanh toán; hoặc

*the administrator of that Screen Rate or its supervisor publicly announces that such administrator is insolvent; or*

- (B) thông tin được công bố tại bất kỳ lệnh, bản án, thông báo, đơn kiện hoặc yêu cầu, dù được mô tả hoặc đệ trình lên một tòa án, sở giao dịch, cơ quan quản lý hoặc cơ quan hành chính, nhà nước hoặc tư pháp tương tự xác nhận một cách hợp lý rằng đơn vị quản lý của Lãi Suất Hiện Thị đã mất khả năng thanh toán,

*information is published in any order, decree, notice, petition or filing, however described, of or filed with a court, tribunal, exchange, regulatory authority or similar administrative, regulatory or judicial body which reasonably confirms that the administrator of that Screen Rate is insolvent,*

với điều kiện, trong từng trường hợp tại thời điểm đó, không có đơn vị quản lý kế tục để tiếp tục cung cấp Lãi Suất Hiển Thị;

*provided that, in each case, at that time, there is no successor administrator to continue to provide that Screen Rate;*

- (ii) đơn vị quản lý của Lãi Suất Hiển Thị thông báo công khai rằng đơn vị đã dừng hoặc sẽ dừng cung cấp Lãi Suất Hiển Thị vĩnh viễn hoặc vô thời hạn và, tại thời điểm đó, không có đơn vị quản lý kế tục để tiếp tục cung cấp Lãi Suất Hiển Thị;

*the administrator of that Screen Rate publicly announces that it has ceased or will cease, to provide that Screen Rate permanently or indefinitely and, at that time, there is no successor administrator to continue to provide that Screen Rate;*

- (iii) giám sát viên của đơn vị quản lý của Lãi Suất Hiển Thị thông báo công khai rằng Lãi Suất Hiển Thị đã hoặc sẽ bị ngừng tồn tại vĩnh viễn hoặc vô thời hạn; hoặc

*the supervisor of the administrator of that Screen Rate publicly announces that such Screen Rate has been or will be permanently or indefinitely discontinued; or*

- (iv) đơn vị quản lý của Lãi Suất Hiển Thị hoặc giám sát viên của đơn vị quản lý đó thông báo rằng Lãi Suất Hiển Thị có thể không còn được sử dụng; hoặc



*the administrator of that Screen Rate or its supervisor announces that that Screen Rate may no longer be used; or*

- (c) đơn vị quản lý của Lãi Suất Hiện Thị xác định rằng Lãi Suất Hiện Thị cần được tính toán theo các thông tin, dữ liệu giảm sút hoặc các chính sách hoặc thỏa thuận dự phòng khác của đơn vị quản lý và:

*the administrator of that Screen Rate determines that that Screen Rate should be calculated in accordance with its reduced submissions or other contingency or fallback policies or arrangements and either:*

- (i) (các) trường hợp hoặc sự kiện dẫn tới việc xác định lãi suất (theo ý kiến của Ngân Hàng và Bên Vay) không có tính chất tạm thời; hoặc

*the circumstance(s) or event(s) leading to such determination are not (in the opinion of the Bank and the Borrower) temporary; or*

- (ii) Lãi Suất Hiện Thị được tính toán theo bất kỳ chính sách hoặc thỏa thuận nào cho một giai đoạn từ một tháng trở lên; hoặc

*that Screen Rate is calculated in accordance with any such policy or arrangement for a period no less than one month; or*

- (d) theo ý kiến của Ngân Hàng và Bên Vay, Lãi Suất Hiện Thị không còn phù hợp cho mục đích tính lãi theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng.

*in the opinion of the Bank and the Borrower, that Screen Rate is otherwise no longer appropriate for the purposes of calculating interest under the Facility Letter.*

#### **4. Lãi Chậm Trả và Phạt Vi Phạm**

##### ***Default Interest and Liquidated Damages***

- 4.1. Với điều kiện là lãi chậm trả có lãi suất tối đa bằng 150% của lãi suất áp dụng được xác định trong Khoản Vay, lãi chậm trả có lãi suất được quy định cụ thể tại Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng hoặc các mức lãi suất khác do Ngân Hàng xác định theo toàn quyền quyết định của mình vào từng thời điểm, và sẽ được tính trên tất cả các khoản tiền vay gốc đến hạn nhưng chưa được thanh toán, được tính toán kể từ ngày đáo hạn cho đến ngày thực trả.

*Provided that the default interest rate shall not be higher than 150% of the applicable interest rate as specified in the Facility, default interest at the rate specified in the Facility Letter or such other rates as may be determined by the Bank at its sole and absolute discretion from time to time, will be charged on all due but unpaid principal amounts, calculating on their due date until the date of actual payment.*

- 4.2. Đối với tất cả các khoản tiền lãi đến hạn nhưng chưa được thanh toán, một khoản tiền lãi chậm trả có lãi suất được quy định cụ thể tại Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng hoặc các mức lãi suất khác do Ngân Hàng xác định theo toàn quyền quyết định của mình vào từng thời điểm sẽ được tính trên tất cả các khoản tiền lãi chưa thanh toán, được tính toán kể từ ngày kết thúc kỳ tính lãi tương ứng cho đến ngày thực trả, nhưng không vượt quá 10%/năm.

*For all due but unpaid interest amounts, a default interest at the rate specified in the Facility Letter or such other rates as may be determined by the Bank at its sole and absolute discretion from time to time shall be charged on all outstanding amounts of unpaid interest, calculating on the date of termination of respective interest period until the date of actual payment, but in all case shall not exceed 10%p.a.*

- 4.3. Phạt vi phạm (tiền phạt) sẽ được tính trên các khoản thanh toán quá hạn liên quan đến Khoản Vay, bao gồm phí, hoa hồng và tất cả các khoản chi phí khác chưa được thanh toán khi đến hạn, với lãi suất quá hạn được xác định trong Khoản Vay, nhưng trong mọi trường hợp khoản tiền phạt tính theo mức lãi suất này không vượt quá 8% (các) khoản chưa thanh toán.

*Liquidated damages (penalty) will be charged on overdue payments in respect of the Facility including fees, commissions and all other charges not paid when due at a rate specified in the Facility but in no case the penalty amount calculated on this rate shall exceed 8% of the unpaid amount(s).*

- 4.4. Đối với khoản thấu chi chưa thanh toán theo yêu cầu và trường hợp vay quá hạn mức cho phép, lãi chậm trả sẽ được tính theo lãi suất xác định tại Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng hoặc các mức lãi suất khác do Ngân Hàng xác định theo toàn quyền quyết định của mình vào từng thời điểm. Để xác định

hạn mức của khoản tiền vay gốc có bị vượt quá hay không, toàn bộ tiền lãi tích lũy và chuyển vào vốn sẽ được xem là tiền vay gốc.

*For overdraft not paid on demand and utilisation in excess of the approved limit, default interest will be charged at the rate specified in the Facility Letter or such other rates as may be determined by the Bank at its sole and absolute discretion from time to time. For the purpose of ascertaining whether the limit of the principal monies has been exceeded or not, all accumulated and capitalised interest shall be deemed to be principal monies.*

- 4.5. Lãi chậm trả tính trên bất kỳ khoản thanh toán quá hạn nào phải được trả vào ngày hoặc vào các ngày do Ngân Hàng xác định bằng văn bản thông báo gửi cho Bên Vay

*Default interest on any overdue payment shall be payable on such date or dates as the Bank may specify by written notice to the Borrower.*

## **5. Quyền Ghi Nợ Right of debit**

Không phương hại đến bất kỳ các quyền nào khác mà Ngân Hàng có thể có, Ngân Hàng sẽ có quyền (nhưng không có nghĩa vụ), vào bất kỳ thời điểm nào mà không cần phải thông báo trước, ghi nợ (các) tài khoản của Bên Vay với Ngân Hàng và/hoặc ghi nợ phần còn lại của Khoản Vay thấu chi (nếu có) với tất cả tiền lãi tích lũy, vốn vay gốc và tiền lãi chưa thanh toán, các khoản thanh toán quá hạn theo các biên nhận ủy thác, hối phiếu kỳ hạn, các khoản chưa thanh toán đối với các bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bồi hoàn, trái phiếu, phí, hoa hồng, lệ phí, chi phí và phí tổn nêu tại Điều 26 và tất cả các khoản tiền đến hạn khác trên các Khoản Vay và/hoặc theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và/hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm, với điều kiện là việc ghi nợ đó sẽ không được xem như việc thanh toán cho khoản tiền đến hạn (ngoại trừ trường hợp đối với bất kỳ khoản tiền nào được ghi có trong tài khoản vãng lai của Bên Vay) hoặc không được xem là việc từ bỏ bất kỳ sự kiện vi phạm nào theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm hoặc bất kỳ hợp đồng nào khác liên quan đến các Khoản Vay. Nếu việc ghi nợ đó làm cho tài khoản của Bên Vay bị thấu chi, thì tiền lãi phát sinh tương ứng phải được thanh toán.

*Without prejudice to any other rights that the Bank may have, the Bank shall have the right (without any obligation) at any time, without prior notice, to debit the Borrower's account(s) with the Bank and/or to debit the balance of the overdraft facility (if any) with all accrued interest, unpaid principal and interest, overdue payments subject to trust receipts, term bills, outstandings in respect of performance guarantees, indemnities, bonds, fees, commissions, charges, the costs and expenses stated in Clause 26 and all other monies due on the Facilities and/or under the Facility Letter and/or the Security Documents provided no such debiting shall be deemed to be a payment of the amount due (except to the extent of any amount in credit in the Borrower's current account) or a waiver of any event of default under the Facility Letter or Security Documents or any other agreement relating to the Facilities. If such debiting causes the Borrower's account to be overdrawn, interest shall be payable accordingly.*

## **6. Tổ Chức Lại/Thay Đổi Điều Lệ Reorganisation/Changes in the Charter**

Trong trường hợp Bên Vay và/hoặc Bên Bảo Lãnh là một công ty, nếu không có văn bản chấp thuận trước của Ngân Hàng (mà Ngân Hàng không được từ chối chấp thuận một cách vô lý), Bên Vay và/hoặc Bên Bảo Lãnh không được thực hiện hoặc cho phép bất kỳ việc tổ chức lại, sáp nhập, cơ cấu lại, tiếp quản, thay đổi các cổ đông/các thành viên hoặc bất kỳ hình thức dàn xếp hoặc thỏa thuận nào khác ảnh hưởng đến cơ cấu hiện tại của Bên Vay và/hoặc Bên Bảo Lãnh hoặc điều chỉnh hay thay đổi bất kỳ các điều khoản nào trong Điều Lệ hoặc các tài liệu thành lập khác của Bên Vay và/hoặc của Bên Bảo Lãnh liên quan đến quyền vay và các hoạt động kinh doanh chính của Bên Vay và/hoặc Bên Bảo Lãnh.

*Where the Borrower and/or the Surety is a company, the Borrower and/or the Surety shall not, without the Bank's prior written consent (which will not be unreasonably withheld), undertake or permit any re-organisation, amalgamation, reconstruction, take-over, change of shareholders/members or any other schemes of compromise or arrangement affecting the Borrower's and/or the Surety's present constitution or amend or alter any of the provisions in the Borrower's and/or the Surety's Charter or other constitutional document relating to the Borrower's and/or the Surety's borrowing powers and principal business activities.*

## 7. Thay Đổi Cơ Cấu

### **Change in constitution**

Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và các Tài Liệu Bảo Đảm sẽ tiếp tục có hiệu lực và có giá trị ràng buộc đối với Bên Vay bất kể bất kỳ thay đổi nào về cơ cấu của Bên Vay như sáp nhập, hợp nhất, cơ cấu lại hoặc hình thức khác trong trường hợp Bên Vay là công ty, và việc nghỉ hưu, sa thải, qua đời, gia nhập, bổ sung hoặc thay đổi bất kỳ các thành viên nào hoặc hình thức khác trong trường hợp Bên Vay là một công ty hợp danh.

*The Facility Letter and the Security Documents shall continue to be valid and binding on the Borrower notwithstanding any change in the Borrower's constitution, if a company, by amalgamation, consolidation, reconstruction or otherwise, and if a firm, by retirement, expulsion, death, admission, accession or change of any partners or otherwise.*

## 8. Đồng Tiền Thay Thế

### **Alternate Currencies**

- 8.1. Điều này được áp dụng khi Bên Vay được phép vay vốn bằng ngoại tệ theo quy định của pháp luật áp dụng

*This Clause is applicable when the Borrower is eligible to borrow in foreign currencies as stipulated under the applicable law.*

- 8.2. Trong Điều này, “Đồng Tiền Quy Định” có nghĩa là đồng tiền được nêu trong Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và các Khoản Vay được ghi theo Đồng Tiền Quy Định và “Đồng Tiền Thay Thế” và “các Đồng Tiền Thay Thế” có nghĩa là một hoặc các đồng tiền khác không phải là Đồng Tiền Quy Định

*In this Clause, “Reference Currency” means the currency referred to in the Facility Letter in which the Facilities are denominated and “Alternate Currency” and “Alternate Currencies” mean a currency or currencies other than the Reference Currency.*

- 8.3. Trong trường hợp Ngân Hàng đã chấp thuận rằng Bên Vay có thể tiến hành rút vốn bằng các Đồng Tiền Thay Thế:-

*Where the Bank has agreed that the Borrower may make drawings in Alternate Currencies: -*

- (a) các đợt rút vốn bằng các Đồng Tiền Thay Thế tùy thuộc vào việc có sẵn nguồn quỹ, và tùy thuộc vào thông báo rút vốn bằng văn bản được Bên Vay gửi cho Ngân Hàng tối thiểu 2 ngày làm việc (nghĩa là những ngày làm việc của các quốc gia của Đồng Tiền Quy Định và các Đồng Tiền Thay Thế liên quan) trước ngày rút vốn, trong đó ghi rõ số tiền và ngày rút vốn; Luôn luôn với điều kiện là Bên Vay sẽ nhận và chịu mọi rủi ro phát sinh từ bất kỳ chỉ thị bằng lời nói nào, bao gồm nhưng không giới hạn các chỉ thị do Ngân Hàng hiểu lầm hoặc sai sót liên quan đến nhân thân của người ra chỉ thị cho Ngân Hàng nhân danh Bên Vay, và Bên Vay xác nhận rằng Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm cũng như không có bất kỳ trách nhiệm gì liên quan đến việc hiểu lầm hoặc sai sót đó;

*drawings in Alternate Currencies are subject to the availability of funds, and subject to the Borrower giving to the Bank not less than 2 business days (i.e. business days in the countries of the Reference Currency and relevant Alternate Currencies) prior to the date of drawing, written notice of drawing, specifying the amount and date of drawing; Provided always that the Borrower shall assume and bear all the risks, arising from any oral instructions, including but not limited to those caused by misunderstandings or errors by the Bank regarding the identity of the person instructing the Bank on behalf of the Borrower, and the Borrower confirms that the Bank shall bear no responsibility nor have any liability in respect thereof;*

- (b) các đợt rút vốn sẽ có giá trị bằng giá trị của Đồng Tiền Thay Thế liên quan được quy đổi từ Đồng Tiền Quy Định theo tỷ giá hối đoái áp dụng vào ngày rút vốn;

*drawings will be in the amount of the relevant Alternate Currency converted from the Reference Currency at the relevant rate of exchange on the date of drawing;*

- (c) nếu tổng dư nợ hiện có của các Khoản Vay bằng Đồng Tiền Thay Thế khi tổng cộng và tính bằng Đồng Tiền Quy Định vào bất kỳ thời điểm nào vượt quá hạn mức của các Khoản Vay được tính bằng Đồng Tiền Quy Định, thì Bên Vay, ngay lập tức theo yêu cầu của Ngân Hàng, phải hoàn trả khoản tiền vượt quá hạn mức đó;



*if the sums outstanding under the Facilities in an Alternate Currency when aggregated and calculated in the Reference Currency shall at any time exceed the limits of the Facilities calculated in the Reference Currency, the Borrower shall forthwith upon demand by the Bank, repay the amount in excess thereof;*

- (d) việc tính toán của Ngân Hàng về các khoản dư nợ và/hoặc tỷ giá hối đoái được Ngân Hàng sử dụng để quy đổi, trong trường hợp không có sai sót rõ ràng, sẽ là cuối cùng và có giá trị ràng buộc đối với Bên Vay; và

*the Bank's calculations as to amounts outstanding and/or the rate of exchange used by the Bank for purposes of conversion shall in the absence of manifest error be conclusive and binding upon the Borrower; and*

- (e) Bên Vay, khi có yêu cầu, phải bồi hoàn cho Ngân Hàng tất cả các khoản lỗ, chi phí và phí tổn mà Ngân Hàng phải chịu khi thanh lý hoặc sử dụng các khoản tiền gửi bằng Đồng Tiền Thay Thế mà Ngân Hàng có được hoặc đã ký hợp đồng nhằm mục đích cấp tiền cho đợt rút vốn.

*the Borrower shall on demand indemnify the Bank against all losses, costs and expenses incurred by the Bank in liquidating or employing deposits in an Alternate Currency acquired or contracted for by the Bank in order to fund the drawing.*

## **9. Thanh Toán Các Khoản Vay**

### ***Payment of Facilities***

- 9.1. Trừ khi có quy định khác tại Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng, các Khoản Vay sẽ phải được thanh toán theo yêu cầu.

*Unless otherwise provided in the Facility Letter, the Facilities shall be repayable on demand.*

- 9.2. Mọi khoản thanh toán theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng phải được thực hiện trước 11 giờ sáng vào ngày đến hạn thanh toán và bằng đồng tiền của đợt rút vốn được ứng trước (“Đồng Tiền Rút Vốn”), hoặc bằng đồng tiền khác do Ngân Hàng xác định và là các khoản tiền có sẵn ngay lập tức và được tự do chuyển đổi, được thanh toán vào tài khoản của Ngân Hàng tại ngân hàng do Ngân Hàng xác định theo toàn quyền quyết định của mình vào từng thời điểm.

*All payments to be made under the Facility Letter must be made before 11.00 a.m. on the date the payment is due and in the currency in which the drawing was advanced (“Currency of Drawing”), or such other currency which the Bank may specify and is immediately available and freely transferable funds to such account of the Bank at such bank as the Bank may specify in its sole discretion specified by the Bank from time to time.*

- 9.3. Nếu bất kỳ khoản tiền nào đến hạn phải thanh toán vào ngày không phải là Ngày Làm Việc, thì việc thanh toán đó phải được thực hiện vào Ngày Làm Việc tiếp theo trong cùng tháng dương lịch (nếu có Ngày Làm Việc tiếp theo trong cùng tháng dương lịch) hoặc Ngày Làm Việc liền trước đó (nếu không có Ngày Làm Việc tiếp theo trong cùng tháng dương lịch). “**Ngày Làm Việc**” tại Điều này có nghĩa là một ngày (không phải là thứ bảy, chủ nhật hoặc các ngày lễ) mà Ngân Hàng mở cửa giao dịch tại Việt Nam và Singapore.

*If any sum shall fall due for payment on a day which is not a Business Day, such payment must be made on the next Business Day in the same calendar month (if there is one) or the preceding Business Day (if there is not). “Business Day” in this Clause means a day (other than Saturdays, Sundays, and public holidays) on which the Bank is open for business in Vietnam and Singapore.*

- 9.4. Mọi khoản thanh toán được thực hiện theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng sẽ không có bất kỳ khoản khấu trừ, đòi thanh toán lại, cần trừ hoặc cầm giữ dưới bất kỳ hình thức nào. Nếu theo bất kỳ pháp luật áp dụng nào mà Bên Vay không thể thanh toán mà không thực hiện việc khấu trừ hoặc cầm giữ, thì Bên Vay phải ngay lập tức thanh toán khoản tiền bổ sung đó sao cho khoản tiền ròng mà Ngân Hàng nhận được phải bằng với toàn bộ số tiền mà Ngân Hàng lẽ ra sẽ được nhận nếu không có việc khấu trừ hoặc cầm giữ đó, và Bên Vay sẽ cung cấp cho Ngân Hàng, trong thời hạn thanh toán mà pháp luật áp dụng cho phép, một biên nhận chính thức của cục thuế liên quan hoặc các cơ quan khác về các khoản tiền được khấu trừ hoặc cầm giữ nêu trên.

*All payments to be made under the Facility Letter shall be made free and clear without any set-off, counter-claim, deduction or withholding whatsoever. If under any applicable law the Borrower is unable to pay without any deduction or withholding, the Borrower will forthwith pay such additional amount so*

*that the net amount received by the Bank will equal the full amount which would have been received had such deduction or withholding not been made, and the Borrower shall furnish to the Bank within the period for payment permitted by the applicable law, an official receipt of the relevant taxation or other authorities for the amounts deducted or withheld as aforesaid.*

9.5.

- (a) Nếu theo bất kỳ pháp luật áp dụng nào, dù do phán quyết hoặc lệnh của tòa án của bất kỳ quốc gia nào đối với Bên Vay hay thanh lý Bên Vay hoặc do bất kỳ lý do nào khác bao gồm bất kỳ tình hình tài chính, chính trị hoặc kinh tế trong nước và quốc tế, tình có sẵn của đồng tiền, hoặc quản lý ngoại hối, bất kỳ khoản thanh toán nào theo hoặc liên quan đến Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm được thực hiện hoặc được thu hồi bằng đồng tiền (“Đồng Tiền Khác”) không phải là Đồng Tiền Rút Vốn, thì trong phạm vi khoản thanh toán (khi được quy đổi theo Tỷ Giá Hối Đoái vào ngày thanh toán hoặc trong trường hợp thanh lý, là ngày gần nhất để xác định các trách nhiệm theo quy định của pháp luật áp dụng) thấp hơn số tiền chưa thanh toán theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm, Bên Vay, như một nghĩa vụ riêng rẽ và độc lập, phải bồi hoàn cho Ngân Hàng toàn bộ số tiền còn thiếu.

*If under any applicable law whether as a result of a judgment or an order of court of any jurisdiction against the Borrower or the liquidation of the Borrower or for any other reason including any national or international, financial, political or economic conditions, currency availability or exchange controls, any payment under or in connection with the Facility Letter or the Security Documents is made or is recovered in a currency (“the Other Currency”) other than the Currency of Drawing, then to the extent that, the payment (when converted at the Rate of Exchange on the date of payment or in the case of liquidation the latest date for the determination of liabilities permitted by the applicable law) falls short of the amount remaining unpaid under the Facility Letter or the Security Documents, the Borrower shall as a separate and independent obligation fully indemnify the Bank against the amount of the shortfall.*

- (b) Việc bồi hoàn sẽ làm phát sinh quyền khởi kiện riêng rẽ và độc lập và sẽ được áp dụng dù Ngân Hàng có cho phép bất kể điều kiện miễn giảm nào và sẽ tiếp tục có hiệu lực dù cho có bất kỳ phán quyết, lệnh, quyền đòi thanh toán hoặc bằng chứng về số tiền được thanh toán đối với bất kỳ khoản tiền đáo hạn nào của các Khoản Vay hoặc của bất kỳ phán quyết hay lệnh nào.

*The indemnity shall give rise to a separate and independent cause of action and shall apply irrespective of any indulgence granted by the Bank and shall continue in full force and effect despite any judgment, order, claim or proof for a liquidated amount in respect of any sum due under the Facilities or any judgment or order.*

- (c) “Tỷ Giá Hối Đoái” có nghĩa là tỷ giá mà Ngân Hàng, vào ngày liên quan, có thể mua Đồng Tiền Rút Vốn bằng Đồng Tiền Khác trong thị trường hối đoái do Ngân Hàng lựa chọn một cách hợp lý

*“Rate of Exchange” means the rate at which the Bank is able on the relevant date to purchase the Currency of Drawing in such foreign exchange market as it may reasonably select with the Other Currency.*

- 9.6. Đối với bất kỳ khoản tiền bị quá hạn trả nợ nào đối với Khoản Vay, bất kỳ khoản tiền nào do Bên Vay trả nợ cho Ngân Hàng sẽ được thu theo thứ tự nợ gốc trả trước, nợ lãi tiền vay thu sau.

*In terms of any overdue amounts in respect of the Facility, any repayment made by the Borrower to the Bank shall be collected in observation of the order in which repayment of overdue principal amounts shall take priority over that of overdue interest amounts.*

- 9.7. Đối với khoản tiền vay gốc mà Bên Vay không trả đúng hạn vào hoặc trước ngày đáo hạn cuối cùng và không được Ngân hàng chấp thuận cơ cấu lại thời hạn trả nợ, khoản tiền vay gốc bị quá hạn đó sẽ lập tức và tự động chuyển thành nợ quá hạn và Ngân hàng sẽ thông báo cho Bên Vay về việc chuyển nợ quá hạn đó.

*For the principal amount that is not repaid by the final maturity date and not accepted for debt repayment reschedule at the Bank’s absolute discretion, such overdue principal amount shall immediately and automatically become delinquent debt and the Bank shall notify the Borrower of such debt delinquency*

## **10. Khẳng định và Bảo đảm Representations and warranties**

- 10.1. Bên Vay công nhận rằng Ngân Hàng đã đồng ý cấp mọi Khoản Vay được dự liệu tại Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng dựa trên sự tin tưởng hoàn toàn vào các khẳng định và bảo đảm sau đây của Bên Vay:-

*The Borrower acknowledges that the Bank has made available all Facilities contemplated in the Facility Letter in full reliance on the following representations and warranties of the Borrower: -*

- (a) mọi sự cho phép của cơ quan nhà nước hoặc cơ quan khác cần thiết để cho phép Bên Vay được sở hữu tài sản, tiến hành công việc kinh doanh như đang tiến hành vào ngày lập Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng đều đã có được một cách hợp lệ và vô điều kiện, hiện vẫn có hiệu lực, và Bên Vay, công ty nắm giữ Bên Vay, và công ty con của công ty nắm giữ Bên Vay luôn tuân thủ mọi pháp luật, quy định, quy tắc và lệnh liên quan đến việc thực hiện công việc kinh doanh của mình; bao gồm nhưng không giới hạn đến các quy định pháp luật áp dụng về phòng chống tham nhũng, môi trường và xã hội và các yêu cầu về quản trị;

*all authorisations of any governmental or other authority which are required to authorise the Borrower to own its assets, carry on its business as it is being conducted as of the date of the Facility Letter have been duly and unconditionally obtained and are in full force and effect and the Borrower, the Borrower's ultimate holding company and each subsidiary of the Borrower's holding company are in compliance in all respects with all laws, regulations rules and orders relating to the carrying on of its business (including but not limited to all applicable anti-corruption, environmental and social laws and governance requirements);*

- (b) mọi hành động, điều kiện và các công việc cần được Bên Vay tiến hành và thực hiện trước khi gửi thư chấp nhận Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và ký kết các Tài Liệu Bảo Đảm để xác lập thành các nghĩa vụ có giá trị của Bên Vay phù hợp với các điều khoản tương ứng đều đã được tiến hành và thực hiện nhằm tuân thủ chặt chẽ và nghiêm chỉnh mọi pháp luật và quy định áp dụng;

*all acts, conditions and things required to be done and performed by the Borrower precedent to the acceptance of the Facility Letter and execution of the Security Documents to constitute them valid obligations of the Borrower in accordance with their respective terms have been done and performed in due and strict compliance with all applicable laws and regulations;*

- (c) từng Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng khi được chấp nhận và các Tài Liệu Bảo Đảm khi được ký kết, sẽ xác lập các nghĩa vụ pháp lý, có giá trị và ràng buộc Bên Vay và Bên Bảo Lãnh (tùy trường hợp) và sẽ có giá trị thi hành theo các điều khoản nêu tại Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và các Tài Liệu bảo Đảm;

*each of the Facility Letter when accepted and the Security Documents when executed will constitute the legal, valid and binding obligations of the Borrower and the Surety (as the case may be) and be enforceable in accordance with its terms;*

- (d) (trong trường hợp Bên Vay là công ty) việc Bên Vay ký kết, giao và thực hiện các giao dịch dự liệu tại Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và các Tài Liệu Bảo Đảm đều thuộc phạm vi quyền hạn công ty của Bên Vay và đã được cho phép hợp lệ theo mọi hành động công ty cần thiết ;

*(where the Borrower is a company) the execution, delivery and performance by the Borrower of the transactions contemplated in the Facility Letter and the Security Documents are within the Borrower's corporate powers and have been duly authorised by all necessary corporate action;*

- (e) (trong trường hợp Bên Vay là công ty) các bản sao có xác nhận sao y bản chính của Điều Lệ, hoặc các tài liệu khác về việc thành lập công ty của Bên Vay, và các quyết định/ng nghị quyết của Hội Đồng Thành Viên/Đại Hội Đồng Cổ Đông hoặc Hội Đồng Quản Trị (nếu Bên Vay là công ty cổ phần) của Bên Vay liên quan đến việc phê duyệt và chấp nhận Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và việc ký kết các Tài Liệu Bảo Đảm, đều là bản sao đúng và chính xác từ các hồ sơ công ty của Bên Vay;

*(where the Borrower is a company) the certified true copies of the Charter, or other corporate constitutional documents, of the Borrower and the resolutions of the Members' Council/the Shareholders' General Meeting or the Board of Management (if the Borrower is a joint stock company) of the Borrower relating to the approval and acceptance of the Facility Letter and execution of the Security Documents, are true and accurate copies of the corporate records of the Borrower;*

- (f) việc chấp nhận và thực hiện Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và các Tài Liệu Bảo Đảm không và sẽ không:-

*the acceptance and performance of the Facility Letter and the Security Documents do not and will not:-*

- (i) trái với hoặc cấu thành lỗi hay hành vi vi phạm bất kỳ quy định nào trong bất cứ thỏa thuận, văn kiện, luật, phán quyết, lệnh, giấy phép, giấy cho phép hoặc chấp thuận nào ràng buộc hoặc ảnh hưởng đến Bên Vay hoặc bất kỳ tài sản nào của Bên Vay;  
*contravene or constitute a default or breach under any provision contained in any agreement, instrument, law, judgment, order, licence, permit or consent by which the Borrower or any of its assets is bound or affected;*
  - (ii) vượt quá bất kỳ giới hạn thẩm quyền nào áp dụng cho Bên Vay hoặc cho quyền hạn của thành viên/thành viên hội đồng quản trị của Bên Vay (nếu có), dù là được áp đặt hoặc quy định trong bất kỳ luật, lệnh, phán quyết, thỏa thuận, văn kiện, hoặc văn bản khác; hoặc  
*cause any limitation on the Borrower or the powers of its directors (where applicable), whether imposed by or contained in any law, order, judgment, agreement, instrument or otherwise to be exceeded; or*
  - (iii) dẫn đến việc xác lập hoặc đưa ra bất kỳ cầm giữ, bảo đảm, quyền lợi hoặc bất kỳ biện pháp bảo đảm nào khác đối với tài sản của Bên Vay ngoài các biện pháp được xác lập tại các Tài Liệu Bảo Đảm.  
*result in the creation or imposition of any lien, security, interest or other encumbrance over any assets of the Borrower other than those created by the Security Documents.*
- (g) Bên Vay hoặc Bên Bảo Lãnh không vi phạm nghĩa vụ thanh toán hoặc không vi phạm việc thực hiện các nghĩa vụ tương ứng của mình về tiền vay hoặc theo bất kỳ văn kiện hay thỏa thuận nào có giá trị ràng buộc Bên Vay hay Bên Bảo Lãnh hoặc bất kỳ tài sản tương ứng nào của Bên Vay hay Bên Bảo Lãnh mà có thể ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến công việc kinh doanh, tài sản hoặc tình hình của Bên Vay hay Bên Bảo Lãnh, hoặc ảnh hưởng bất lợi và nghiêm trọng đến khả năng Bên Vay hay Bên Bảo Lãnh thực hiện hoặc tuân thủ các nghĩa vụ tương ứng của mình theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm;  
*neither the Borrower nor any Surety is in default in the payment or performance of any of their respective obligations for borrowed money or under any instrument or agreement binding on the Borrower or any Surety or any of their respective assets which may have a material adverse effect on their respective business, assets or condition or materially and adversely affect their ability to perform or observe their respective obligations under the Facility Letter or Security Documents;*
- (h) không có vụ kiện, phân xử bằng trọng tài nào hoặc thủ tục tố tụng hoặc khiếu nại khác đang chờ giải quyết hoặc có nguy cơ xảy ra đối với Bên Vay, các công ty liên quan của Bên Vay, Bên Bảo Lãnh hoặc bất cứ tài sản nào của các công ty liên quan hoặc Bên Bảo Lãnh đó mà có thể ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến công việc kinh doanh, tài sản hoặc tình hình tài chính tương ứng của các công ty liên quan hoặc Bên Bảo Lãnh đó hoặc đến khả năng thực hiện các nghĩa vụ tương ứng của Bên Vay, các công ty liên quan hoặc Bên Bảo Lãnh theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm;  
*there are no litigation, arbitration or other proceedings or claims pending or threatened against the Borrower, its related companies or any Surety or any of their assets which may have a material adverse effect on their respective business, assets, or financial condition or ability to perform their respective obligations under the Facility Letter or the Security Documents;*
- (i) (trong trường hợp Bên Vay là công ty) không có thủ tục nào đã hoặc đang được tiến hành để thanh lý Bên Vay hoặc để chỉ định một bên tiếp quản và/hoặc bên quản lý hoặc người quản lý tài sản của tòa án, thanh lý viên, người quản lý tài sản ủy thác trong trường hợp phá sản hoặc bất kỳ viên chức tương tự nào khác đối với Bên Vay, các tài sản hoặc bất kỳ tài sản nào của Bên Vay;  
*(where the Borrower is a company) no steps have been taken or are being taken to wind up the Borrower or to appoint a receiver and/or manager or judicial manager, liquidator, trustee in bankruptcy or any other such official over the Borrower, its assets or any of them;*
- (j) Bên Vay đã thông báo đầy đủ bằng văn bản cho Ngân Hàng về mọi sự việc và thông tin liên quan đến chính mình mà Bên Vay biết hoặc biết được một cách hợp lý, và các sự việc và thông tin đó có tính chất quan trọng cần phải thông báo cho Ngân Hàng trong phạm vi ngữ cảnh của Thư Đề



Nghị Cung Cấp Tín Dụng;

*the Borrower has fully disclosed in writing to the Bank all facts and information relating to the Borrower which the Borrower knows or should reasonably know and which are material for disclosure to the Bank in the context of the Facility Letter;*

- (k) nếu được yêu cầu, Bên Vay sẽ cung cấp thông tin, công bố hoặc báo cáo cho các cơ quan có thẩm quyền phù hợp với bất kỳ văn bản pháp luật, luật, quy tắc và quy định nào hoặc tài liệu khác;

*the Borrower will, if so required, make any disclosure, announcement or report pursuant to any legislation, laws, rules and regulations or otherwise to the relevant authorities;*

- (l) Bên Vay đã nộp mọi bản khai thuế mà pháp luật quy định là phải nộp cũng như đã thanh toán và trả xong một cách hợp lệ mọi khoản tiền thuê, thuế địa phương, thuế, tiền phải trả được ấn định, lệ phí, phí nhà nước được quy định cho Bên Vay hoặc cho tài sản, bất động sản, công việc kinh doanh và hoạt động của Bên Vay phù hợp với yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền;

*the Borrower has filed all tax returns which it is required by law to file and has duly paid and discharged all rents, rates, taxes, assessments fees and government charges levied against the Borrower or the Borrower's assets, properties, business and operations in accordance with the requirements of the relevant authorities.*

- (m) Bên Vay có quyền hạn và thẩm quyền để sở hữu tài sản và tiến hành công việc kinh doanh mà Bên Vay đang tiến hành và/hoặc dự định tiến hành. Bên Vay khẳng định và bảo đảm thêm với Ngân Hàng rằng Bên Vay đã không hành động và hiện không hành động trái với bất kỳ luật nào mà có thể làm cho các bên thứ ba có quyền ưu tiên hơn so với Ngân Hàng đối với biện pháp bảo đảm được cấp tại Thỏa Thuận này hoặc làm cho biện pháp bảo đảm đó trở nên bất hợp pháp, không thể thực thi, bị thay đổi, chịu ảnh hưởng, bị hủy bỏ hoặc thu hồi;

*the Borrower has the power and authority to own assets and to conduct the business which the Borrower conducts and/or purports to conduct. The Borrower further represents and warrants to the Bank that the Borrower has not acted and is not acting in contravention of any law which may result in third parties obtaining priority over the Bank in respect of the security granted herein or such security being illegal, unenforceable, altered, affected, discharged or revoked;*

- (n) Bên Vay sẽ không (dù bằng một giao dịch riêng lẻ hoặc một số giao dịch có liên quan hay không liên quan và dù tại cùng thời điểm hoặc trong một khoảng thời gian):

*the Borrower will not (whether by a single transaction or a number of related or unrelated transactions and whether at the same time or over a period of time):*

- (i) bán, chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn hoặc bằng cách khác định đoạt toàn bộ cũng như một phần tài sản của mình, và khi được tính chung với tất cả các khoản nhượng bán khác cần phải xem xét theo đoạn này thì các giao dịch đối với một phần tài sản nêu trên có tính chất quan trọng liên quan đến tài sản của Bên Vay, hoặc việc định đoạt một phần tài sản nêu trên (khi được tính chung như vậy) có thể có ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến tài sản của Bên Vay; hoặc

*sell, transfer, lease out, lend or otherwise dispose of the whole of its assets nor of any part of its assets which, when aggregated with all other disposals required to be taken into account under this paragraph is material in relation to its assets, or the disposal of which (when so aggregated) could have a material adverse effect on it; or*

- (ii) làm thay đổi đáng kể phạm vi hoặc bản chất công việc kinh doanh của Bên Vay dù là bằng cách định đoạt, mua lại hoặc hình thức khác.

*materially change the scope or nature of its business whether by disposal, acquisition or otherwise.*

Đoạn này sẽ không xét đến các định đoạt sau:-

*The following disposals shall not be taken into account under this paragraph:-*

- (A) định đoạt được thực hiện trong quá trình kinh doanh thông thường; và  
*disposals in the ordinary course of business; and*
- (B) bất kỳ định đoạt nào đã được Ngân Hàng chấp thuận;



*any disposal to which the Bank shall have agreed;*

- (o) Bên Vay phải nhanh chóng thông báo bằng văn bản cho Ngân Hàng bất kỳ thay đổi nào về địa chỉ và/hoặc số điện thoại của Bên Vay hoặc Bên Bảo Lãnh;

*the Borrower shall promptly notify the Bank in writing of any change in the address and/or telephone number of the Borrower or any Surety;*

- (p) Bên Vay hoặc Bên Bảo Lãnh không liên can đến bất kỳ hoạt động nào bị nghiêm cấm theo bộ luật hình sự hiện hành (có thể được sửa đổi vào từng thời điểm), hoặc pháp luật về chống rửa tiền, đồng thời mọi khoản tiền và bảo đảm mà Bên Vay hoặc Bên Bảo Lãnh cung cấp cho Ngân Hàng không có nguồn gốc từ các hoạt động bị nghiêm cấm đó dưới bất kỳ hình thức nào, đồng thời không có lệnh nào của tòa án đang chờ thi hành hoặc có nguy cơ được thi hành liên quan đến bộ luật và các luật đã nêu mà có thể ảnh hưởng bất lợi đến quyền lợi của Ngân Hàng dưới bất cứ hình thức nào;

*neither the Borrower nor the Surety are involved in any activity prohibited under the applicable penal code (which may be amended from time to time) or anti-money laundering laws and all monies and security provided by them to the Bank are not derived in any way whatsoever from such prohibited activity and there are no pending or threatened court order issued in connection with the said code and laws which in any way adversely affects the Bank's interests;*

- (q) không có bảo đảm nào bằng hoặc đối với tài sản của Bên Vay ngoại trừ các khoản cầm giữ chỉ phát sinh theo quy định của pháp luật và trong quá trình kinh doanh thông thường (nhưng khoản cầm giữ đó phải được giải tỏa trong vòng 14 ngày sau khi phát sinh) và bất kỳ bảo đảm nào khác được xác lập hoặc đang áp dụng với sự chấp thuận trước bằng văn bản của Ngân Hàng;

*no security exists on or over the Borrower's assets except liens arising solely by operation of law and in the ordinary course of business (but any such lien must be discharged within 14 days after it arises) and any other security created or outstanding with the prior consent in writing of the Bank;*

- (r) không có thay đổi bất lợi nghiêm trọng nào về tình hình tài chính hoặc hoạt động của Bên Vay hoặc Bên Bảo Lãnh;

*there has been no material adverse change in the Borrower's or the Surety's financial condition or operations;*

(s)

- (i) Bên Vay, hoặc bất kỳ Bên Bảo Lãnh nào, cũng như bất kỳ Chi nhánh nào của Bên Vay không là Người Bị Hạn Chế;

*neither the Borrower, nor any Surety, nor any of its Affiliates is a Restricted Person;*

- (ii) không một khoản tiền thu được từ bất kỳ khoản rút vốn nào của Khoản Vay sẽ được sử dụng trực tiếp hoặc gián tiếp cho bất kỳ mục đích nào vi phạm bất kỳ Các Biện Pháp Trừng Phạt nào hoặc sẽ cấp vốn, tạo điều kiện hoặc tài trợ cho bất kỳ các hoạt động, hoạt động kinh doanh hoặc giao dịch nào của, hoặc với bất kỳ Người Bị Hạn Chế nào hoặc bất kỳ Quốc Gia Bị Trừng Phạt nào;

*none of the proceeds of any drawing of the Facilities shall be directly or indirectly used for any purpose that would violate any Sanctions or that would fund, facilitate or finance any activities, business or transactions of, or with, any Restricted Person or any Sanctioned Country;*

- (iii) không có khoản tiền thu được từ bất kỳ khoản rút vốn nào của các Khoản Vay sẽ được sử dụng để tài trợ cho việc mua hoặc chuyển giao bất kỳ hàng hóa hoặc thiết bị quân sự nào;

*no proceeds of any drawing of the Facilities shall be used to finance the purchase or transfer of any military goods or equipment;*

- (iv) Bên vay đã thực hiện và duy trì các chính sách và thủ tục đảm bảo tuân thủ các tuyên bố, bảo đảm và cam kết được nêu trong Điều 10.1(s) này;

*the Borrower has implemented and maintains policies and procedures that will ensure compliance with the representations, warranties and undertakings set out in this Clause 10.1(s);*

- (v) Bên Vay và các Chi nhánh của mình và mỗi Bên Bảo Lãnh không vi phạm và sẽ tiếp tục tuân thủ các luật và quy định liên quan đến Các Biện Pháp Trừng Phạt;

*the Borrower and its Affiliates and each Surety are not in breach of, and will continue to comply with, laws and regulations relating to Sanctions;*

- (vi) Cho mục đích của Điều 10.1(s):

*For the purpose of this Clause 10.1(s):*

- (A) “Công ty Liên kết” có nghĩa là, liên quan đến bất kỳ người nào, công ty con của người đó hoặc Công ty mẹ của người đó hoặc bất kỳ công ty con nào khác của Công ty mẹ đó;

*“Affiliate” means, in relation to any person, a subsidiary of that person or a Holding Company of that person or any other subsidiary of that Holding Company;*

- (B) “kiểm soát” có nghĩa là khi một người (trực tiếp hoặc gián tiếp và bằng vốn cổ phần, quyền biểu quyết, hợp đồng hoặc bằng cách khác) có quyền bổ nhiệm và/hoặc bãi nhiệm đa số thành viên của cơ quan quản lý của một người khác hoặc kiểm soát hoặc bằng cách khác kiểm soát hoặc có quyền kiểm soát các công việc và chính sách của người khác và người khác đó được coi là bị “kiểm soát” bởi người thứ nhất;

*“controlled” means where one person (either directly or indirectly and whether by share capital, voting power, contract or otherwise) has the power to appoint and/or remove the majority of the members of the governing body of another person or otherwise controls or has the power to control the affairs and policies of that other person and that other person is taken to be “controlled” by the first person;*

- (C) “Công ty mẹ” có nghĩa là, liên quan đến một công ty hoặc tổng công ty, bất kỳ công ty hoặc tổng công ty nào khác mà nó là công ty con và “Công ty mẹ”, để tránh nghi ngờ, bao gồm một “công ty mẹ hưởng lợi” (được định nghĩa trong Phần 5A, Chương 50 của Đạo luật Công ty của Singapore);

*“Holding Company” means, in relation to a company or corporation, any other company or corporation in respect of which it is a subsidiary and a “Holding Company” shall, for the avoidance of doubt, include an “ultimate holding company” (defined in Section 5A of the Companies Act, Chapter 50 of Singapore);*

- (D) “Sở hữu đa số” có nghĩa là việc nắm giữ có lợi hoặc hợp pháp hơn 50% vốn cổ phần đã phát hành (hoặc tương đương) hoặc quyền biểu quyết của người đó (không bao gồm bất kỳ phần nào của vốn cổ phần đã phát hành (hoặc tương đương) không có quyền tham gia vượt quá số lượng quy định trong việc phân chia lợi nhuận hoặc vốn);

*“majority owned” means the holding beneficially or legally of more than 50 per cent. of the issued share capital (or equivalent) or voting rights of such person (excluding any part of that issued share capital (or equivalent) that carries no right to participate beyond a specified amount in a distribution of either profits or capital);*

- (E) “Người Bị Hạn Chế” có nghĩa là, bất cứ lúc nào:

*“Restricted Person” means, at any time:*

- (1) bất kỳ người nào được liệt kê trong bất kỳ danh sách những người được chỉ định liên quan đến Các Biện Pháp Trừng phạt do Cơ Quan Xử Phạt duy trì;

*any person listed in any Sanctions related list of designated persons maintained by a Sanctions Authority;*

- (2) bất kỳ người nào hoạt động, được tổ chức, cư trú, được thành lập, đăng ký hoặc cư trú hợp pháp tại một Quốc Gia Bị Trừng Phạt; hoặc

*any person operating, organised, resident, incorporated, registered or legally domiciled in a Sanctioned Country; or*

- (3) bất kỳ người nào bị kiểm soát hoặc sở hữu đa số bởi một người được mô tả ở mục (1) hoặc (2) ở trên;

any person controlled or majority owned by a person described in items (1) or (2) above;

- (F) “Quốc Gia Bị Trừng Phạt” có nghĩa là, bất kỳ lúc nào, một quốc gia hoặc vùng lãnh thổ là đối tượng hoặc mục tiêu của bất kỳ Các Biện Pháp Trừng Phạt toàn diện hoặc toàn quốc hoặc trên toàn lãnh thổ, bao gồm nhưng không giới hạn ở Bắc Triều Tiên, Iran, Syria, Cuba và khu vực Crimea của Ukraine;

*“Sanctioned Country” means, at any time, a country or territory which is the subject or target of any comprehensive or country-wide or territory-wide Sanctions, including but not limited to North Korea, Iran, Syria, Cuba and Crimea region of the Ukraine;*

- (G) “Các Biện Pháp Trừng Phạt” có nghĩa là bất kỳ các lệnh trừng phạt thương mại, kinh tế hoặc tài chính, các cấm vận hoặc các biện pháp hạn chế hoặc các luật hoặc quy định liên quan được ban hành, áp đặt, quản lý hoặc thi hành vào từng thời điểm bởi:

*“Sanctions” means any trade, economic or financial sanctions, embargoes or restrictive measures or related laws or regulations enacted, imposed, administered or enforced from time to time by:*

- (1) chính phủ Hoa Kỳ, bao gồm các chính phủ do Văn phòng Kiểm soát Tài sản Nước ngoài thuộc Bộ Ngân khố Hoa Kỳ hoặc Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ quản lý;

*the United States government, including those administered by the Office of Foreign Assets Control of the U.S. Department of the Treasury or the U.S. Department of State;*

- (2) Hội Đồng Bảo An Liên Hợp Quốc;  
*the United Nations Security Council;*

- (3) Liên Minh Châu Âu và bất kỳ quốc gia thành viên nào của Liên Minh Châu Âu;  
*the European Union and any European Union member state;*

- (4) Vương quốc Anh;  
*the United Kingdom;*

- (5) Cơ quan Tiền tệ Singapore; hoặc  
*the Monetary Authority of Singapore; or*

- (6) bất kỳ cơ quan chính phủ có liên quan nào khác (bao gồm, để tránh nghi ngờ, cơ quan chính phủ đó có thẩm quyền đối với (i) Bên Vay và / hoặc Ngân hàng (cho dù dựa trên quốc gia nơi thành lập hoặc địa điểm giao dịch, kinh doanh hoặc các hoạt động khác) hoặc (ii) (các) giao dịch phát sinh từ Thỏa thuận này) (gọi riêng là một "Cơ quan Xử phạt");

*any other relevant government authority (including, for the avoidance of doubt, such government authority having jurisdiction over (i) the Borrower and/or the Bank (whether based on its jurisdiction of incorporation or the place of its trade, business or other operational activities) or (ii) transaction(s) contemplated by this Agreement), (each, a “Sanctions Authority”);*

- (t) không xảy ra sự kiện vi phạm nào quy định tại Điều 14 của Thỏa Thuận này hoặc bất kỳ sự kiện nào khác mà có thể tạo thành một sự kiện vi phạm sau khi có thông báo hoặc sau khi đã qua hoặc hết một thời hạn và/hoặc sự xác định có liên quan; và

*there exists no event of default referred to in Clause 14 thereof or any other event which would, with the giving of notice or passing or lapse of time and/or a relevant determination, constitute such an event of default; and*

- (u) các Tài Liệu Bảo Đảm có hoặc sẽ có thứ tự ưu tiên thanh toán cao nhất và không có biện pháp bảo đảm nào có thứ tự ưu tiên thanh toán cao hơn hoặc ngang bằng với các Tài Liệu Bảo Đảm.

*the Security Documents have or will have the first ranking priority and they are not subject to any prior ranking or pari passu ranking security.*

- 10.2. Bên Vay đồng ý rằng các khẳng định và bảo đảm nêu trên sẽ được xem là được lặp lại đối với từng khoản rút vốn của các Khoản Vay.

*The Borrower agrees that the abovementioned representations and warranties shall be deemed to be repeated upon each drawing of the Facilities.*

- 10.3. Mỗi khẳng định và bảo đảm nêu tại điều này sẽ tồn tại và tiếp tục có hiệu lực sau khi có thư chấp nhận Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và ký kết các Tài Liệu Bảo Đảm, và Bên Vay theo đây bảo đảm với Ngân Hàng rằng các khẳng định và bảo đảm nói trên sẽ đúng sự thật, chính xác và được Bên Vay tuân thủ hoàn toàn vào mọi thời điểm trong suốt thời gian tiếp tục của các Tài Liệu Bảo Đảm như thể được lặp lại trong thời gian đó khi dẫn chiếu đến trường hợp cụ thể tại thời điểm đó.

*Each of the representations and warranties contained in this clause shall survive and continue in full force and effect after the acceptance of the Facility Letter and the execution of the Security Documents and the Borrower hereby warrants to the Bank that the above representations and warranties will be true and correct and fully observed at all times during the continuance of the Security Documents as if repeated during such period by reference to the then existing circumstances.*

## **11. Các Báo Cáo Tài Chính Financial Statements**

Bên Vay sẽ cung cấp đầy đủ và sẽ yêu cầu Bên Bảo Lãnh cung cấp cho Ngân Hàng:-

*The Borrower shall duly furnish and shall procure the Surety to furnish to the Bank:-*

- (a) hàng năm vào thời điểm càng sớm càng tốt và trong bất kỳ trường hợp nào cũng không quá 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, báo cáo tài chính đã kiểm toán của Bên Vay và Bên Bảo Lãnh và các báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán của Bên Vay và Bên Bảo Lãnh và các công ty có liên quan của Bên Vay và Bên Bảo Lãnh, trong mọi trường hợp bao gồm một bảng cân đối kế toán vào thời điểm kết thúc năm tài chính và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Bên Vay cho kỳ kết thúc vào thời điểm đó theo các quy tắc và nguyên lý kế toán phổ biến được áp dụng nhất quán và ký bởi các kiểm toán viên của Bên Vay được Ngân Hàng chấp thuận;

*annually as soon as possible and in any event not later than 90 days after the close of its financial year the audited financial statements of the Borrower and the Surety and the audited consolidated financial statements of the Borrower and the Surety and their related companies, in each case consisting of a balance sheet as of the close of such financial year and a statement of its profits and loss for the period then ended in accordance with generally accepted accounting practices and principles consistently applied and signed by its auditors, such auditors to be acceptable to the Bank;*

- (b) mỗi 06 tháng đầu năm vào thời điểm càng sớm càng tốt và trong bất kỳ trường hợp nào cũng không quá 90 ngày kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu của năm tài chính của Bên Vay, báo cáo tài chính chưa kiểm toán của Bên Vay và Bên Bảo Lãnh, trong mọi trường hợp bao gồm một bảng cân đối kế toán tại thời điểm kết thúc sáu tháng đầu của năm tài chính đó và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Bên Vay cho kỳ kết thúc vào thời điểm đó theo các quy tắc và nguyên lý kế toán phổ biến được áp dụng nhất quán; và

*semi-annually as soon as possible and in any event not later than 90 days after the close of the first 6 months of its financial year the unaudited financial statements of the Borrower and the Surety, in each case consisting of a balance sheet as of the close of the first 6 months of such financial year and a statement of its profits and loss for the period then ended in accordance with generally accepted accounting practices and principles consistently applied; and*

- (c) bất kỳ giấy tờ hoặc thông tin nào khác được gửi cho các cổ đông/thành viên của Bên Vay và Bên Bảo Lãnh vào thời điểm giấy tờ hoặc thông tin nói trên được gửi cho các cổ đông/thành viên.

*at the same time as sent to the shareholders/members of the Borrower and the Surety, any other document or information sent to such shareholders/members as such.*

## **12. Đồng Ý Công Bố Thông Tin Consent to Disclosure**

Bên Vay theo đây cho phép và ủy quyền một cách rõ ràng và không hủy ngang cho Ngân Hàng và các

viên chức của Ngân Hàng được tiết lộ, công bố và cho biết vào mọi thời điểm nào theo cách thức và trong các trường hợp được pháp luật áp dụng cho phép và Ngân Hàng cho là cần thiết hoặc có lợi theo toàn quyền quyết định của Ngân Hàng mà không cần tham khảo trước ý kiến của Bên Vay, bất kỳ và tất cả các thông tin và nội dung liên quan đến và liên hệ đến Bên Vay, bất kỳ và tất cả các tài khoản của Bên Vay mở tại Ngân Hàng (được mở riêng hoặc mở chung), khả năng tín dụng và tình hình tài chính của Bên Vay, bất kỳ giao dịch hoặc thỏa thuận nào giữa Bên Vay và Ngân Hàng, bất kỳ Khoản Vay nào được cấp cho Bên Vay, Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và/hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm, cho bất kỳ người nào vào bất kỳ thời điểm nào và vào từng thời điểm, bao gồm nhưng không giới hạn bởi:-

*The Borrower hereby expressly and irrevocably permits and authorises the Bank and the Bank's officers to disclose, reveal and divulge at any time in such manner and under such circumstances as permitted by any applicable law and as the Bank deems necessary or expedient in its sole discretion without prior reference to the Borrower, any and all information and particulars relating to and in connection with the Borrower, any and all of the Borrower's accounts with the Bank (whether held alone or jointly), the Borrower's credit standing and financial position, any transactions or dealings between the Borrower and the Bank, any facilities granted to the Borrower, the Facility Letter and/or the Security Documents, to any person at any time and from time to time, including but not limited to:-*

- (a) bất kỳ người nào có quan hệ hợp đồng với Ngân Hàng;  
*any person who may enter into a contractual relationship with the Bank;*
- (b) bất kỳ đơn vị trực thuộc, chi nhánh, đại lý, người đại diện, giao dịch viên hoặc văn phòng đại diện nào của Ngân Hàng;  
*any of the Bank's subsidiaries, branches, agents, correspondents, agencies or representative offices;*
- (c) các kiểm toán viên và các nhà tư vấn chuyên nghiệp, bao gồm cả các luật sư tư vấn của Ngân Hàng;  
*the Bank's auditors and professional advisors including its solicitors;*
- (d) bất kỳ người nhận chuyển nhượng hoặc người nhận chuyển giao tiềm năng nào của Ngân Hàng  
*any of the Bank's potential assignee or transferee;*
- (e) Bên Bảo Lãnh  
*the Surety;*
- (f) bất kỳ người nào chịu trách nhiệm liên đới và riêng với Ngân Hàng với Bên Vay và/hoặc Bên Bảo Lãnh;  
*any person who is jointly or jointly and severally liable to the Bank with the Borrower and/or the Surety;*
- (g) công an hoặc bất kỳ viên chức Nhà Nước nào đang điều tra liên quan đến bất kỳ hành vi vi phạm nào bao gồm cả các hành vi tình nghi vi phạm vận chuyển chất ma túy;  
*the police or any public officer conducting an investigation in connection with any offence including suspected drug trafficking offences;*
- (h) các nhà in văn phòng phẩm của Ngân Hàng, những người bán các hệ thống máy tính mà Ngân Hàng sử dụng và cho (những) người cài đặt và bảo trì các hệ thống máy tính cùng các nhà cung cấp hàng hoá hoặc nhà cung cấp dịch vụ khác do Ngân Hàng hợp đồng;  
*the Bank's stationery printers, the vendors of the computer systems used by the Bank and to such person(s) installing and maintaining the same and other suppliers of goods or service providers engaged by the Bank;*
- (i) (các) công ty bảo hiểm hoặc (những) người định giá hoặc (các) công ty bảo hiểm dự kiến hoặc (những) người định giá bất động sản hoặc tài sản của Bên Vay, Bên Bảo Lãnh và tất cả những người khác hoặc các bên khác đối với bất kỳ hợp đồng bảo hiểm, các vụ chuyển nhượng hoặc các vụ định giá liên quan đến bất động sản hoặc tài sản đó;  
*the insurer(s) or valuer(s) or the proposed insurer(s) or valuer(s) of the properties and assets of the Borrower, the Surety and all other persons or parties in respect of any contracts of insurance,*



- assignments or valuations thereof concerning the said properties or assets;*
- (j) bất kỳ người quản lý tài sản nào do Ngân Hàng chỉ định;  
*any receiver appointed by the Bank;*
- (k) bất kỳ người nào được pháp luật cho phép hoặc yêu cầu phải tiết lộ thông tin;  
*any person to whom disclosure is permitted or required by any statutory provision by law;*
- (l) bất kỳ cơ quan tín dụng nào mà trong đó Ngân Hàng là một thành viên và/hoặc bất kỳ (các) thành viên nào khác của cơ quan tín dụng đó; và/hoặc  
*any credit bureau of which the Bank is a member and/or any other member(s) of such credit bureau; and/or*
- (m) bất kỳ cơ quan nhà nước và cơ quan có thẩm quyền nào tại Việt Nam và tại bất kỳ nơi nào khác.  
*any governmental agencies and authorities in Vietnam and elsewhere.*

### **13. Bảo vệ Dữ liệu Data Protection**

- 13.1. (Khi Dữ liệu Cá nhân liên quan đến Bên Vay đang hoặc sẽ được Tập đoàn OCBC (như được định nghĩa ở đây) và/hoặc Đại diện của OCBC (như được định nghĩa ở đây) thu thập, sử dụng, xử lý hoặc tiết lộ) Bên Vay đồng ý (và cam kết rằng Bên Vay đã thông báo và nhận được tất cả sự đồng ý cần thiết từ bất kỳ Cá nhân có liên quan nào để đồng ý) với các điều khoản trong Chính sách Bảo vệ Dữ liệu của Ngân hàng OCBC, có sẵn tại <https://www.ocbc.com/business-banking/bank-policies> và Phụ lục Bảo vệ dữ liệu của OCBC HCM, có sẵn tại <https://www.ocbc.com/business-banking/international.page> hoặc theo yêu cầu và các điều khoản của bất kỳ Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng cho Ngân Hàng, các công ty liên quan (gọi chung là “Tập đoàn OCBC”) và/hoặc hoặc các đối tác kinh doanh và đại lý (gọi chung là “Đại diện của OCBC”) thu thập (bao gồm cả bằng các cuộc gọi thoại ghi âm), sử dụng, xử lý và tiết lộ Dữ liệu Cá nhân của Bên Vay cho các mục đích được yêu cầu hợp lý bởi Tập đoàn OCBC và Đại diện của OCBC để cho phép Tập đoàn OCBC và/hoặc Đại diện của OCBC cung cấp bất kỳ khoản vay (bao gồm nhưng không giới hạn các Khoản Vay) đến Bên Vay. Để tránh nghi ngờ, các mục đích nêu trên được quy định trong Chính sách Bảo vệ Dữ liệu của Ngân hàng OCBC, và được Bên Vay xác nhận rằng mỗi Bên Vay và mỗi Cá nhân đã đọc, hiểu và đồng ý tất cả nội dung theo đó.

*(Where Personal Data relating to the Borrower is or will be collected, used, processed or disclosed by the OCBC Group (as defined herein) and/or the OCBC Representatives (as defined herein)) The Borrower consents (and undertakes that the Borrower has notified and obtained all necessary consents from any relevant Individuals to agree and give their consents) to all terms of OCBC Bank Data Protection Policy, available at <https://www.ocbc.com/business-banking/bank-policies> and Vietnam Data Protection Annex, available at: <https://www.ocbc.com/business-banking/international.page> or upon request and all terms in any Facility Letter for the Bank, its related corporations (collectively, the “OCBC Group”), and/or their respective business partners and agents (collectively, the “OCBC Representatives”) collecting (including by way of recorded voice calls), using, processing and disclosing the Borrower’s Personal Data for purposes reasonably required by the OCBC Group and the OCBC Representatives to enable them to provide any facilities (including without limitation the Facilities) to the Borrower. For the avoidance of doubt, such purposes are set out in OCBC Bank Data Protection Policy and all contents of which the Borrower confirms that each of the Borrower and the Individuals have read and understood and consented to.*

- 13.2. (Khi Dữ liệu Cá nhân liên quan đến bất kỳ Cá nhân nào (như được định nghĩa ở đây) được hoặc sẽ được Tập đoàn OCBC và/hoặc Đại diện của OCBC thu thập, sử dụng, xử lý hoặc tiết lộ) Được các Cá nhân có liên quan ủy quyền hợp lệ và hợp pháp để có thể thay mặt cho các Cá nhân thực hiện các thủ tục liên quan tới việc thu thập và xử lý Dữ liệu Cá nhân của các Cá nhân này với các bên thứ ba khác, Bên Vay theo đây xác nhận và cam đoan với Tập đoàn OCBC và Đại diện của OCBC rằng đối với bất kỳ Dữ liệu Cá nhân nào của các cá nhân (“Cá nhân”) được tiết lộ cho Tập đoàn OCBC và/hoặc Đại diện của OCBC liên quan đến việc cung cấp bất kỳ khoản vay cho Bên Vay (bao gồm nhưng không giới hạn các Khoản Vay) hoặc theo yêu cầu của Bên Vay tùy từng thời điểm, các Cá nhân có liên quan đến Dữ liệu Cá nhân đó, trước khi được tiết lộ hoặc xử lý, đã đồng ý với với các điều khoản trong Chính sách Bảo vệ Dữ liệu của Ngân hàng OCBC, có sẵn tại <https://www.ocbc.com/business-banking/bank->

[policies](#)) và Phụ lục Bảo vệ dữ liệu của OCBC HCM, có sẵn tại <https://www.ocbc.com/business-banking/international.page> hoặc theo yêu cầu và các điều khoản của bất kỳ Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và việc Bên Vay tiết lộ hoặc xử lý đó, cũng như việc thu thập (bao gồm cả bằng các cuộc gọi thoại ghi âm), sử dụng, xử lý và tiết lộ Dữ liệu Cá nhân của họ bởi Tập đoàn OCBC và Đại diện của OCBC cho các mục đích được Tập đoàn OCBC và Đại diện của OCBC yêu cầu một cách hợp lý để có thể cung cấp bất kỳ khoản vay (bao gồm nhưng không giới hạn các Khoản Vay) cho Bên Vay. Để tránh nghi ngờ, các mục đích nêu trên được quy định trong Chính sách Bảo vệ Dữ liệu của OCBC và được Bên Vay xác nhận rằng mỗi Bên Vay và mỗi Cá nhân đã đọc, hiểu và đồng ý tất cả nội dung theo đó.

*(Where Personal Data relating to any of the Individuals (as defined herein) is or will be collected, used, processed or disclosed by the OCBC Group and/or the OCBC Representatives) As validly and legally authorized by the relevant Individuals to carry out procedures on behalf of the Individuals for the collection and processing of the Personal Data of the Individuals with other third parties, the Borrower hereby confirms and represents to the OCBC Group and the OCBC Representatives that with respect to any Personal Data of individuals (“Individuals”) disclosed to the OCBC Group and/or the OCBC Representatives in connection with any facilities granted to the Borrower (including without limitation the Facilities) or at the request of, or by or through the Borrower from time to time, the Individuals to whom the Personal Data relates have, prior to such disclosure or processing, agreed and consented to all terms of OCBC Bank Data Protection Policy, available at <https://www.ocbc.com/business-banking/bank-policies>) and Vietnam Data Protection Annex, available at: <https://www.ocbc.com/business-banking/international.page> or upon request and all terms in any Facility Letter and to such disclosure or processing by the Borrower, and the collection (including by way of recorded voice calls), use, processing and disclosure of their Personal Data by the OCBC Group and the OCBC Representatives for purposes reasonably required by them to enable them to provide any facilities (including without limitation the Facilities) to the Borrower. For the avoidance of doubt, such purposes are set out in OCBC Bank Data Protection Policy and all contents of which the Borrower confirms that each of the Borrower and the Individuals have or will have read and consented to.*

#### **14. CHUYỂN DỮ LIỆU DATA TRANSFER**

- 14.1 Vì mục đích nhận và/hoặc tiết lộ bất kỳ dữ liệu liên quan đến giao dịch nào (“Dữ liệu Giao dịch”) từ và/hoặc cho bất kỳ nhà cung cấp dịch vụ/giải pháp nào (“Nhà cung cấp Giải pháp”) được Bên Vay ủy quyền, Bên Vay đồng ý (và cam kết rằng Bên Vay đã thông báo và nhận được tất cả sự đồng ý cần thiết từ bất kỳ Cá nhân có liên quan nào để đồng ý) rằng:

*For the purposes of the receipt and/or disclosure of any transactional-related data (“Transactional Data”) from and/or to any service/solutions provider (“Solutions Provider”) as authorised by the Borrower, the Borrower agrees (and undertakes that the Borrower has notified and obtained all necessary consents from any relevant Individuals to agree and give their consents):*

(a) trong phạm vi cần thiết để Ngân Hàng thực hiện các chỉ thị của Bên Vay, đồng ý từ bỏ và miễn trừ cho Ngân Hàng bất kỳ nghĩa vụ nào mà Ngân Hàng có thể có liên quan đến quyền riêng tư và/hoặc bảo mật thông tin của Bên Vay và các Cá nhân, và bất kỳ hậu quả nào của chúng, cho dù theo bất kỳ thỏa thuận nào giữa Ngân hàng và Bên Vay và/hoặc bất kỳ luật hiện hành nào khác;

*to the extent necessary for the Bank to carry out the Borrower’s instructions, to waive and relieve the Bank of any obligations which the Bank may have in relation to privacy of the Borrower’s and the Individuals’ information and/or confidentiality, and any consequences thereof, whether pursuant to any agreement between the Bank and the Borrower and/or any other applicable laws;*

(b) Ngân Hàng sẽ gửi/nhận Dữ liệu Giao dịch đến/từ Nhà cung cấp Giải pháp bằng bất kỳ phương thức truyền dẫn nào mà Ngân Hàng cho là phù hợp theo quyết định riêng và tuyệt đối của mình, đồng thời sẽ gửi/nhận Dữ liệu Giao dịch đó theo tần suất, cách thức và hình thức như Nhà cung cấp Giải pháp yêu cầu và như Ngân Hàng có thể cung cấp, và Bên Vay thừa nhận rằng việc truyền/nhận đó có thể bị gián đoạn, chậm trễ hoặc thất bại vì nhiều lý do; và

*the Bank shall provide/receive the Transactional Data to/from the Solutions Provider by any mode of transmission that the Bank deems fit in its sole and absolute discretion, and shall provide/receive such Transactional Data in such frequency, manner and form as the Solutions Provider requests and as the Bank is able to provide, and the Borrower acknowledges that such transmission/receipt may be subject*

*to interruption, delay or breakdown for a variety of reasons; and*

(c) Ngân Hàng sẽ được phép thông báo cho Nhà cung cấp Giải pháp về các chỉ thị của Bên Vay đối với Ngân Hàng theo việc truyền dữ liệu.

*the Bank shall be permitted to inform the Solutions Provider of the Borrower's instructions to the Bank pursuant to the data transfer.*

33.2 Bên Vay đồng ý và thừa nhận (và cam kết rằng Bên Vay đã thông báo và nhận được tất cả sự đồng ý cần thiết từ bất kỳ Cá nhân có liên quan nào để đồng ý) rằng khi Ngân Hàng truyền/nhận dữ liệu được truyền đến/từ Nhà cung cấp Giải pháp (“Dữ liệu Được truyền”):

*The Borrower agrees and acknowledges (and undertakes that the Borrower has notified and obtained all necessary consents from any relevant Individuals to agree and give their consents) that upon the Bank's transmission/receipt of the data that is transmitted to/from the Solutions Provider (“Transmitted Data”):*

(a) Nhà cung cấp Giải pháp/Ngân Hàng có thể tiếp tục chuyển Dữ liệu Được truyền cho các nhà cung cấp dịch vụ của mình, chẳng hạn như nhà cung cấp dịch vụ lưu trữ dữ liệu, có thể nằm ở nước ngoài và trong phạm vi này, Bên Vay đồng ý rằng Dữ liệu Được truyền có thể được định tuyến, và lưu trữ trên các máy chủ được đặt ở nước ngoài, bất kể các máy chủ đó có được vận hành bởi Nhà cung cấp Giải pháp/Ngân Hàng hay các nhà cung cấp dịch vụ tương ứng của họ hay không;

*the Solutions Provider/Bank may further transfer the Transmitted Data to its service providers, such as data storage and hosting providers, which may be located overseas, and to this extent, the Borrower agrees that the Transmitted Data may be routed through, and stored on, servers located overseas, regardless of whether such servers are operated by the Solutions Provider/Bank or its respective service providers;*

(b) Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm hoặc có nghĩa vụ pháp lý với Bên Vay liên quan đến việc truyền tải Dữ liệu Được truyền như vậy, bao gồm nhưng không giới hạn ở:

*the Bank shall not be responsible or liable to the Borrower in relation to the Transmitted Data so transmitted, including but not limited to:*

(i) việc Nhà cung cấp Giải pháp và/hoặc việc Ngân Hàng thu thập, sử dụng, lưu giữ, tiết lộ, bảo vệ, xử lý và bất kỳ hình thức xử lý Dữ liệu Được truyền nào khác;

*the Solutions Provider's and/or the Bank's collection, use, retention, disclosure, protection, handling and any other form of processing of the Transmitted Data;*

(ii) bất kỳ lỗi nào, sự không đầy đủ hoặc không chính xác của bất kỳ Dữ liệu Được truyền nào;

*any error, incompleteness or inaccuracy of any Transmitted Data;*

(iii) bất kỳ hành động hoặc thiếu sót nào của Nhà cung cấp Giải pháp/Ngân Hàng và/hoặc bất kỳ bên thứ ba nào liên quan đến bất kỳ Dữ liệu Được truyền nào được gửi cho/nhận từ Nhà cung cấp Giải pháp; và/hoặc

*any act or omission of the Solutions Provider/Bank and/or any third parties in relation to any Transmitted Data provided to/received from the Solutions Provider; and/or*

(iv) bất kỳ sự chậm trễ hoặc không thực hiện nào trong việc gửi/nhận Dữ liệu Giao dịch đến/từ Nhà cung cấp Giải pháp, và bất kỳ việc Bên Vay không thể sử dụng hoặc truy cập các dịch vụ, phần mềm, ứng dụng và/hoặc thông tin của Nhà cung cấp Giải pháp;

*any delay or failure in transmission/receipt of the Transactional Data to/from the Solutions Provider, and any inability of the Borrower to use or access the Solutions Provider's services, software, applications and/or information;*

(a) khi Dữ liệu Được truyền được gửi cho Nhà cung cấp Giải pháp:

*where the Transmitted Data is transmitted to the Solutions Provider:*

(i) vì Dữ liệu Được truyền như vậy sẽ không còn nằm trong tầm kiểm soát của Ngân Hàng, Ngân Hàng sẽ không thể thay đổi, sửa đổi, hiệu chỉnh, cập nhật, xóa hoặc kiểm soát Dữ liệu Được truyền, ngay cả khi Bên Vay chỉ thị cho Ngân Hàng, và Ngân Hàng sẽ không có nghĩa vụ đối với Bên Vay để làm như vậy;

*as such Transmitted Data will no longer be within the Bank's control, the Bank may not be able to vary, amend, correct, update, delete or otherwise control the Transmitted Data, even if the Borrower so instructs the Bank, and the Bank is under no such obligation to the Borrower to do so;*

(ii) Nhà cung cấp Giải pháp sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm và nghĩa vụ với Bên Vay về Dữ liệu Được truyền đó, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc thu thập, sử dụng, lưu giữ, tiết lộ, bảo vệ, xử lý và bất kỳ hình thức xử lý Dữ liệu Được truyền khác; và

*the Solutions Provider shall be solely responsible and liable to the Borrower for such Transmitted Data, including but not limited to collection, use, retention, disclosure, protection, handling and any other form of processing of the Transmitted Data; and*

(iii) việc Nhà cung cấp Giải pháp thu thập, sử dụng, lưu giữ, tiết lộ, bảo vệ, xử lý và bất kỳ hình thức xử lý Dữ liệu Được truyền khác sẽ tuân theo các điều khoản của các thỏa thuận giữa Nhà cung cấp Giải pháp và Bên Vay.

*the Solutions Provider's collection, use, retention, disclosure, protection, handling and any other form of processing of such Transmitted Data shall be subject to the terms of any agreement between the Solutions Provider and the Borrower.*

33.3 Trong trường hợp Bên Vay muốn bổ sung, thay đổi, sửa đổi, hủy bỏ hoặc chấm dứt các chỉ thị của mình đối với Ngân Hàng để cung cấp và/hoặc nhận Dữ liệu Giao dịch cho và/hoặc từ Nhà cung cấp Giải pháp, Bên Vay sẽ làm như vậy bằng cách cung cấp các chỉ thị của mình về việc bổ sung, thay đổi, sửa đổi, hủy bỏ hoặc chấm dứt đó, tùy từng trường hợp, thông qua Dịch vụ Điện tử.

*In the event that the Borrower wishes to add to, vary, amend, countermand or terminate its instructions to the Bank to provide and/or receive the Transactional Data to and/or from the Solutions Provider, the Borrower shall do so by providing its instructions of such addition, variation, amendment, countermanding or termination, as the case may be, through the Electronic Services.*

33.4 Ngân Hàng và Nhà cung cấp Giải pháp là các bên độc lập và theo đó:

*The Bank and the Solutions Provider are independent parties, and accordingly:*

(a) không bên nào hoặc bất kỳ nhân viên tương ứng nào của Ngân Hàng và Nhà cung cấp Giải pháp là nhân viên hoặc đại diện của bên kia;

*neither party nor any of their respective employees are employees or agents of the other;*

(b) không có nội dung nào trong Các Điều khoản và Điều kiện này được coi là thiết lập bất kỳ mối quan hệ đối tác, liên doanh hoặc đại lý nào giữa Ngân Hàng và Nhà cung cấp Giải pháp, hoặc để thiết lập một bên làm bên trung gian dữ liệu của bên kia; và

*nothing in These Terms and Conditions shall be deemed to establish any partnership, joint venture or agency relationship between the Bank and the Solutions Provider, or to establish a party as a data intermediary of the other party; and*

(c) không có nội dung nào trong Các Điều khoản và Điều kiện này được coi là trao cho bất kỳ quyền, quyền hạn, thẩm quyền hoặc áp đặt bất kỳ nghĩa vụ nào đối với Ngân Hàng hoặc Nhà cung cấp Giải pháp để hành động thay mặt cho bên kia.

*nothing in These Terms and Conditions shall be deemed to grant any right, power, authority to, or impose any obligation on, the Bank or the Solutions Provider to act on behalf of the other party.*



**15. Tiền Trả Cho Các Biện Pháp Bảo Đảm**  
**Security Coverage**

- 13.1. Ngân Hàng có thể vào bất kỳ thời điểm nào và tùy từng thời điểm tiến hành định giá hoặc thẩm định tài sản của Bên Vay bởi các Tài Liệu Bảo Đảm và việc định giá đó sẽ là cuối cùng và quyết định. Chi phí của việc định giá hoặc đánh giá này sẽ được tính cho Bên Vay.

*The Bank may at any time and from time to time conduct a valuation or assessment of the assets of the Borrower covered by the Security Documents and such valuation shall be final and conclusive. The cost of such valuation or assessment shall be for the account of the Borrower.*

- 13.2. Nếu tại bất kỳ thời điểm nào Ngân Hàng có ý kiến rằng (các) giá trị của tài sản của Bên Vay theo các Tài Liệu Bảo Đảm xuống thấp hơn tỉ lệ bảo đảm do Ngân Hàng quy định, hoặc trong trường hợp không có các quy định đó, dưới (các) giá trị ở thời điểm cấp Khoản Vay (vì bất kỳ lý do gì, bao gồm nhưng không giới hạn ở mức giảm tương đối giá trị của đồng tiền của tài sản này), Ngân Hàng sẽ có quyền:-

*If at any time the Bank is of the opinion that the value(s) of the assets of the Borrower covered by the Security Documents has fallen below the security margins stipulated by the Bank, or in the absence of such stipulation, below the value(s) at the time the Facilities were granted (for any reason whatsoever, including but not limited to the relative fall in the value of the currency in which such assets are denominated), the Bank shall be entitled:-*

- (a) yêu cầu Bên Vay giảm các khoản nợ của mình đối với Ngân Hàng trong phạm vi do Ngân Hàng quyết định;

*to require the Borrower to reduce its liabilities to the Bank by such extent as the Bank may in its absolute discretion determine;*

- (b) yêu cầu Bên Vay cung cấp thêm cho Ngân Hàng các tài sản bảo đảm bổ sung đáp ứng yêu cầu của Ngân Hàng;

*to require the Borrower to furnish to the Bank additional securities as shall be satisfactory to the Bank;*

- (c) xử lý và khấu trừ giá trị các tài sản của Bên Vay theo các Tài Liệu Bảo Đảm cho các khoản nợ của Bên Vay đối với Ngân Hàng; và/hoặc

*to realise and set-off the assets of the Borrower covered by the Security Documents against the Borrower's liabilities to the Bank; and/or*

- (d) yêu cầu trả trước và/hoặc hoàn trả số tiền do Ngân Hàng ấn định cụ thể,

*to require prepayment and/or repayment of an amount to be specified by the Bank,*

vào ngày hoặc trong khoảng thời gian đó mà Ngân Hàng có thể yêu cầu theo toàn quyền quyết định của mình.

*by such date or within such period as the Bank may in its absolute discretion require.*

**16. Vi Phạm**  
**Default**

- 14.1. Nếu:-

*If:-*

- (a) Bên Vay không trả bất kỳ khoản tiền nào khi đến hạn hoặc còn thiếu theo Khoản Vay, Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và/hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm vào ngày đáo hạn hoặc khi có yêu cầu;

*the Borrower shall fail to pay any amount when due or outstanding under the Facilities, the Facility Letter and/or the Security Documents on the due date or on demand;*

- (b) Bên Vay hoặc bất kỳ Bên Bảo Lãnh nào của Bên Vay vi phạm bất kỳ điều khoản nào, hoặc không tuân thủ hoặc thi hành bất kỳ nghĩa vụ nào theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm;

*the Borrower or any Surety of the Borrower shall commit any breach of the provision of, or fail to*



*observe or perform any obligation under, the Facility Letter or any of the Security Documents;*

- (c) bất kỳ khẳng định, bảo đảm nào được đưa ra hoặc được công nhận bởi hoặc được xem là đã được đưa ra hoặc đã được công nhận bởi Bên Vay hoặc bất kỳ Bên Bảo Lãnh nào theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và/hoặc bất kỳ các Tài Liệu Bảo Đảm nào được chứng minh là không đúng sự thực, sai hoặc gây nhầm lẫn hoặc bị vi phạm về mọi phương diện quan trọng;

*any representation, warranty of statement made or acknowledged or deemed to have been made or acknowledged by the Borrower or any Surety under the Facility Letter and/or any of the Security Documents is proven to be incorrect, untrue or misleading or is breached in any material respect;*

- (d) bất kỳ khoản nợ nào của Bên Vay hoặc của bất kỳ Bên Bảo Lãnh nào đến hạn hoặc được tuyên bố là đến hạn trước ngày đáo hạn dự kiến, hoặc bất kỳ việc bảo lãnh hoặc nghĩa vụ tương tự không được thực hiện vào ngày đáo hạn hoặc khi được yêu cầu thanh toán, hoặc Bên Vay hoặc bất kỳ Bên Bảo Lãnh nào không thực hiện nghĩa vụ theo hoặc vi phạm bất kỳ văn bản hoặc thỏa thuận nào liên quan đến bất kỳ khoản bảo lãnh nợ nào nói trên hoặc nghĩa vụ tương tự khác;

*any indebtedness of the Borrower or any Surety becomes due or capable of being declared due before its stated maturity, or any guarantee or similar obligation is not discharged at maturity or when called, or the Borrower or any Surety shall be in default under or commit a breach of any instrument or agreement relating to any such indebtedness guarantee or other similar obligation;*

- (e) một bên cầm giữ chiếm hữu, hoặc một người được ủy thác, người quản lý tài sản khi phá sản và/hoặc người quản lý, người quản lý tư pháp hoặc các viên chức tương tự khác được chỉ định cho, bất kỳ tài sản hoặc bất động sản nào của Bên Vay hoặc bất kỳ Bên Bảo Lãnh nào, hoặc bất kỳ sự tịch thu hoặc hình thức thi hành nào được áp đặt hoặc bị cưỡng chế hoặc bị kiện đối với tài sản hoặc bất động sản đó;

*an encumbrancer takes possession of, or a trustee, receiver and/or manager, judicial manager or similar officer is appointed in respect of, any of the assets or property of the Borrower or any Surety, or any distress or any form of execution is levied or enforced upon or sued against such assets or property;*

- (f) Bên Vay hoặc bất kỳ Bên Bảo Lãnh nào trở nên hoặc bị tuyên bố là mất khả năng thanh toán hoặc triệu tập cuộc họp các chủ nợ hoặc đề xuất hoặc tiến hành dàn xếp hoặc khất nợ với hoặc chuyển nhượng vì quyền lợi của các chủ nợ của mình;

*the Borrower or any Surety becomes or is declared insolvent or convenes a meeting of creditors or proposes or make any arrangement or composition with or any assignment for the benefit of its creditors;*

- (g) bất kỳ thủ tục tố tụng nào được tiến hành hoặc một nghị quyết được thông qua để thanh lý hoặc giải thể (dù là bắt buộc hoặc tự nguyện) hoặc phá sản (tùy từng trường hợp) của Bên Vay hoặc bất kỳ Bên Bảo Lãnh nào;

*any proceedings are commenced or a resolution is passed for the liquidation or winding-up (whether compulsory or voluntary) or for the bankruptcy (as the case may be) of the Borrower or any Surety;*

- (h) bất kỳ điều khoản nào trong Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm hiện hoặc sẽ mất giá trị hoặc không thể thực hiện vì bất kỳ lý do gì ;

*any provision of the Facility Letter or the Security Documents is or becomes for any reason invalid or unenforceable;*

- (i) có thay đổi bất lợi đáng kể trong tình hình (tài chính hoặc khác) của Bên Vay, Bên Bảo Lãnh hoặc bất kỳ bất kỳ đơn vị trực thuộc nào của Bên Vay, Bên Bảo Lãnh mà theo ý kiến của Ngân Hàng có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến hoạt động liên tục hoặc tình hình tài chính của Bên Vay và/hoặc Bên Bảo Lãnh;

*there is a material adverse change in the condition (financial or otherwise) of the Borrower, the Surety or any of their respective subsidiaries which in the opinion of the Bank might materially affect the Borrower's and/or the Surety's continued operations or financial condition;*

- (j) bất kỳ sự kiện nào xảy ra mà theo ý kiến của Ngân Hàng có thể ảnh hưởng đến khả năng thực hiện nghĩa vụ theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm của Bên Vay

hoặc bất kỳ Bên Bảo Lãnh nào;

*any event has occurred which could in the opinion of the Bank prejudice the ability of the Borrower or any Surety to perform their obligations under the Facility Letter or the Security Documents;*

- (k) bất kỳ tài sản bảo đảm nào được tạo ra theo các Tài Liệu Bảo Đảm mà theo ý kiến của Ngân Hàng là đang trong tình trạng nguy hiểm và thông báo về việc này đã được gửi cho Bên Vay và/hoặc Bên Bảo Lãnh;

*any of the securities created pursuant to the Security Documents is in the opinion of the Bank in jeopardy and notice thereof has been given to the Borrower and/or the Surety;*

- (l) bất kỳ bước nào được bất kỳ người hoặc cơ quan nào thực hiện nhằm mục đích tịch thu, tịch biên, trưng mua, sung công hoặc quốc hữu hóa bất kỳ phần nào của các tài sản hoặc bất động sản của Bên Vay và/hoặc bất kỳ Bên Bảo Lãnh nào;

*any step is taken by any person or agency with a view to the confiscation, seizure, compulsory acquisition, expropriation or nationalisation of any part of the assets or property of the Borrower and/or any Surety;*

- (m) Bên Vay sẽ ngưng hoặc yêu cầu ngưng tiến hành hoạt động kinh doanh của mình hoặc dự định thay đổi tính chất hoặc quy mô của hoạt động kinh doanh của mình so với hiện nay;

*the Borrower shall cease or threaten to cease to carry on its business or intend to change the nature or scope of its business as now conducted;*

- (n) Bên Vay sẽ chuyển nhượng hoặc bằng cách khác giải quyết tất cả hoặc phần lớn tất cả các tài sản tương ứng của mình cho bất kỳ người, hãng hoặc công ty nào (ngoại trừ cho mục đích và được tiếp nối bởi việc cơ cấu lại, hợp nhất hoặc tổ chức lại theo các điều khoản được Ngân Hàng chấp thuận trước khi tiến hành bước đó) dù bằng cách kế hoạch sắp xếp hoặc bằng cách khác;

*the Borrower shall transfer or otherwise dispose of all or substantially all its respective assets to any person, firm or company (except for the purpose of and followed by a reconstruction, amalgamation or reorganisation on terms approved by the Bank before the step is taken) whether by way of scheme of arrangement or otherwise;*

- (o) việc Bên Vay thực hiện hoặc tuân thủ một hoặc nhiều nghĩa vụ của mình theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và các Tài Liệu Bảo Đảm hoặc việc Bên Bảo Lãnh thực hiện hoặc tuân thủ một hoặc nhiều nghĩa vụ của mình theo các Tài Liệu Bảo Đảm là hoặc trở nên trái pháp luật;

*it is or becomes unlawful for the Borrower to perform or comply with any one or more of its obligations under the Facility Letter and the Security Documents or for the Surety to perform or comply with any one or more of its obligations under the Security Documents;*

- (p) (trường hợp Bên Vay là một thể nhân), Bên Vay bị rối loạn tâm thần, không có khả năng xử lý công việc hoặc qua đời;

*(where the Borrower is a natural person) he/she becomes mentally unsound, incapable of handling his/her affairs or die;*

- (q) breach occurs in relation to Clause 10.1(s) or Clause 16(k);

*vi phạm xảy ra liên quan đến Điều 10.1 (s) hoặc Điều 16(k);*

- (r) bất kỳ sự kiện nào xảy ra mà theo pháp luật của bất kỳ quốc gia nào có ảnh hưởng tương tự hoặc tương đương với bất kỳ sự kiện nào nêu tại Điều 14.1 này;

*any event occurs which, under the law of any relevant jurisdiction, has an analogous or equivalent effect to any of the events mentioned in this Clause 14.1; or*

- (s) bất kỳ sự kiện nào kể trên hoặc các sự kiện hoặc các thủ tục tố tụng tương tự xảy ra liên quan đến bất kỳ Bên Bảo Lãnh nào;

*any of the foregoing events or analogous events or proceedings occur in relation to any Surety;*

thì Ngân Hàng có quyền, khi xảy ra bất kỳ sự kiện nào nói trên hoặc vào bất kỳ thời điểm nào sau đó, bằng thông báo gửi Bên Vay (i) tuyên bố rằng các Khoản Vay cùng với tiền lãi phát sinh và tất cả các

khoản tiền phải trả theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và các Tài Liệu Bảo Đảm ngay lập tức đến hạn và phải thanh toán, và Bên Vay sẽ phải đặt cọc tiền trong tài khoản của Bên Vay để thanh toán tất cả các nghĩa vụ nợ tiềm ẩn và tất cả các kỳ phiếu hoặc hối phiếu đã nhận, đã ký hậu hoặc đã chiết khấu và tất cả các trái phiếu, giấy bảo lãnh, bồi thường, thư tín dụng chứng từ hoặc các khoản tín dụng khác hoặc bất kỳ văn kiện nào do Ngân Hàng ký kết vào từng thời điểm và bất kỳ phần nào của các Khoản Vay chưa rút sẽ bị hủy bỏ, và (ii) thực hiện tất cả các quyền và biện pháp chế tài của Ngân Hàng theo quy định tại Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và các Tài Liệu Bảo Đảm, bao gồm nhưng không giới hạn quyền xử lý tài sản bảo đảm theo các Tài Liệu Bảo Đảm.

*then the Bank may upon the occurrence of any such event or at any time thereafter, by notice to the Borrower (i) declare that the Facilities together with accrued interest and all amounts payable under the Facility Letter and the Security Documents are immediately due and payable, and the Borrower shall provide cash cover for all contingent liabilities and for all notes or bills accepted, endorsed or discounted and all bonds, guarantees, indemnities, documentary or other credits or any instruments whatsoever from time to time entered into by the Bank for the Borrower's account and any part of the Facilities which shall be undrawn shall be cancelled, and (ii) exercise all of its right and remedies under the Facility Letter and the Security Documents including but not limited to the right to enforce security under the Security Documents.*

- 14.2. Mỗi quyết định của Ngân Hàng liên quan đến Điều 14.1(j) và Điều 14.1(k) sẽ có giá trị ràng buộc và chung cuộc đối với Bên Vay.

*Each decision of the Bank with respect to Clauses 14.1(j) and 14.1(k) shall be binding and conclusive on the Borrower.*

- 14.3. Nếu theo Điều 14.1 trên, Khoản Vay được tuyên bố là bị vi phạm thì Bên Vay sẽ trả tiền lãi và/hoặc (các) khoản lãi chậm trả và/hoặc khoản phạt vi phạm đã xác định trên số tiền còn tồn đọng theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và các Tài Liệu Bảo Đảm, từ thời điểm vi phạm cho đến thời điểm thanh toán thực tế (cả trước và sau phán quyết) theo các mức được quy định tại các Điều 3 và 4.

*If, in accordance with Clause 14.1 above, the Facilities are declared to be in default, the Borrower will pay interest and/or default interest(s) and/or liquidated damages on the amount outstanding under the Facility Letter and the Security Documents, from the time of default up to the time of actual payment (both before and after judgment) at the rates stipulated in Clauses 3 and 4.*

- 14.4. Khi xảy ra bất kỳ sự kiện vi phạm nào được quy định tại Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và/hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm, Ngân Hàng sẽ có quyền quyết định (nhưng không có nghĩa vụ) thực hiện và/hoặc hủy bỏ bất kỳ hoặc tất cả các giao dịch còn tồn đọng theo Khoản Vay theo tỷ giá hối đoái mà Ngân Hàng, vào ngày liên quan, có thể có được tại thị trường ngoại hối theo toàn quyền lựa chọn của Ngân Hàng, và tỷ giá đó sẽ có giá trị ràng buộc và có tính quyết định cuối cùng đối với Bên Vay.

*Upon the occurrence of any event of default as specified in the Facility Letter and/or the Security Documents, the Bank shall have the overriding right (without any obligation) to cover and/or reverse any or all transactions outstanding under the Facilities at such rate of exchange as the Bank is able, on the relevant date, to obtain in such foreign exchange market as it may in its sole discretion select, which rates shall be binding and conclusive on the Borrower.*

## **17. Bồi Hoàn Indemnity**

- 15.1. Bên Vay sẽ phải bồi hoàn đầy đủ cho Ngân Hàng và bảo đảm cho Ngân Hàng không bị thiệt hại bởi các khoản nợ, phí tổn, chi phí, tổn thất hoặc thiệt hại dưới bất kỳ hình thức nào mà Ngân Hàng có thể phải chịu hoặc gánh chịu do hệ quả của bất kỳ vấn đề nào dưới đây:-

*The Borrower will fully indemnify the Bank and hold the Bank harmless from and against all liabilities, costs, expenses, losses or damages whatsoever which the Bank may suffer or incur as a consequence of any of the following:-*

- (a) việc Bên Vay không rút hết tiền vào ngày quy định cụ thể trong bất kỳ thông báo rút vốn nào;  
*the failure of the Borrower to drawdown on the date specified in any notice of drawing;*
- (b) việc Bên Vay không thể rút toàn bộ Khoản Vay trong thời hạn rút vốn quy định trong Thư Đề Nghị

Cung Cấp Tín Dụng (nếu có);

*the failure of the Borrower to drawdown the Facilities in full within the availability period stipulated in the Facility Letter (if any);*

- (c) việc Bên Vay không thể cung cấp cho Ngân hàng các biểu mẫu, tài liệu và các thông tin khác theo quy định tại Điều 16(i);

*the failure of the Borrower to supply to the Bank such forms, documentation, and other information pursuant to Clause 16(i);*

- (d) việc xảy ra bất kỳ sự kiện vi phạm nào nêu tại Điều 14 của Thỏa Thuận này hoặc bất kỳ sự kiện nào mà qua việc gửi thông báo hoặc thời gian trôi qua tạo thành sự kiện vi phạm; hoặc

*the occurrence of any event of default referred to in Clause 14 hereof or any event which with the giving of any notice or lapse of time would constitute such event of default; or*

- (e) toàn bộ hoặc một phần của khoản vay hoặc khoản tiền còn tồn đọng được Bên Vay thanh toán vào một ngày không phải là ngày cuối cùng của kỳ tính lãi áp dụng đối với khoản vay hoặc khoản tiền chưa thanh toán đó.

*all or any part of a drawing or unpaid sum being paid by that Borrower on a day other than the last day of the interest period for that drawing or unpaid sum.*

- 15.2. Không ảnh hưởng đến tính tổng quát của việc bồi hoàn nói trên, việc bồi hoàn trên sẽ bao gồm mọi khoản tiền lãi, (các) khoản lãi chậm trả, chi phí, tiền hoa hồng, tiền phạt hoặc các khoản tiền khác bất kể đã trả hoặc phải trả cho bất kỳ khoản tiền nào mà Ngân Hàng đã vay để trả cho bất kỳ số tiền nào chưa trả, và mọi khoản lỗ nào (kể cả tiền lãi bị mất), tiền đóng bảo hiểm, tiền phạt hoặc chi phí có thể phát sinh trong thanh lý hoặc sử dụng các khoản ký quỹ có được từ các bên thứ ba để duy trì hoặc cấp vốn cho Khoản Vay hoặc bất kỳ phần nào của Khoản Vay hoặc bất kỳ số tiền nào khác đến hạn hoặc trở nên đến hạn theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng.

*Without prejudice to its generality, the foregoing indemnity shall extend to any interest, default interest(s), fees, commissions, penalty or other sums whatsoever paid or payable on account of any funds borrowed by the Bank in order to carry any unpaid amount, and to any loss (including loss of profit), premium, penalty or expense which may be incurred in liquidating or employing deposits from third parties acquired to make maintain or fund the Facilities or any part thereof or any other amount due or becoming due under the Facility Letter.*

## 18. Các Cam Kết

### **Undertakings**

Bên Vay bằng văn bản này cam kết và đồng ý rằng:-

*The Borrower hereby undertakes and agrees that:-*

- (a) Ngân Hàng không có trách nhiệm cũng như nghĩa vụ về bất kỳ việc gì mà Ngân Hàng thực hiện hoặc không thực hiện theo Thỏa Thuận này hoặc phát sinh từ việc Ngân Hàng thực hiện hoặc thực thi, hoặc từ việc Ngân Hàng từ chối hoặc bỏ qua không thực hiện hoặc thực thi, tất cả hoặc một phần các quyền, quyền hạn, thẩm quyền, quyền quyết định của Ngân Hàng và các biện pháp chế tài theo Thỏa Thuận này;

*the Bank shall not be responsible nor liable for anything done or not done by the Bank hereunder or arising from the Bank's exercise or enforcement of, or the Bank's refusal or neglect to exercise or enforce, all or any of the Bank's rights, powers, authorities, discretion and remedies hereunder;*

- (b) ngoại trừ việc thế chấp, bảo chứng, cầm cố, cho cầm giữ hoặc bất kỳ biện pháp bảo đảm nào khác hiện đang áp dụng và đã thông báo trước đây cho Ngân Hàng, Bên Vay, nếu không được Ngân Hàng chấp thuận trước bằng văn bản, sẽ không tạo ra hoặc cho phép hiện hữu mọi khoản thế chấp, bảo chứng, cầm cố, cho cầm giữ hoặc bất kỳ biện pháp bảo đảm nào khác đối với toàn bộ hoặc một phần các cam kết của Bên Vay và bất kỳ tài sản nào ở bất kỳ nơi đâu trong hiện tại hoặc tương lai;

*save for mortgages, charges, pledges, liens or any other encumbrances which are currently subsisting and which have been previously disclosed to the Bank, the Borrower shall not, without the Bank's prior written consent, create or cause to subsist any mortgage, charge, pledge, lien or*

*any other encumbrance whatsoever over the whole or any part of the Borrower's undertakings and assets whatsoever and wheresoever situate, both present and future;*

- (c) Bên Vay sẽ bảo đảm và cam đoan rằng khi các tài sản của mình không cần phải dùng để bảo đảm cho Khoản Vay thì các nghĩa vụ thanh toán của Bên Vay theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng có thứ tự ưu tiên và vào mọi thời điểm sẽ có thứ tự ưu tiên tối thiểu bằng và về mọi phương diện có thể xếp hạng ngang hàng với tất cả các khoản nợ không được bảo đảm khác của Bên Vay ngoại trừ các khoản nợ mà duy nhất theo quy định của pháp luật Việt Nam có hiệu lực vào từng thời điểm có thứ tự ưu tiên cao hơn trong trường hợp giải thể hoặc phá sản hoặc trong các trường hợp khác;

*the Borrower shall ensure and procure that when its assets are not required to secure for the Facility, its payment obligations under the Facility Letter rank and will at all times rank at least equally and rateably in all respects with all its other unsecured indebtedness except for such indebtedness as would, by virtue only of the law in force in Vietnam from time to time, be preferred in the event of its dissolution or bankruptcy or else;*

- (d) Bên Vay sẽ nhanh chóng trao cho Ngân Hàng và cho phép Ngân Hàng thu thập các chi tiết về bất kỳ thủ tục tố tụng nào mà có thể làm cho bảo đảm của Bên Vay theo Điều 10.1(h) của Thỏa Thuận này trở nên không đúng và các thông tin khác liên quan đến tình hình tài chính, quản trị hoặc tình trạng hoặc điều kiện hoặc hoạt động khác của Bên Vay theo yêu cầu vào từng thời điểm của Ngân Hàng

*it will promptly deliver to the Bank and permit the Bank to obtain details of any proceedings which would have rendered its warranty under Clause 10.1(h) herein incorrect and such other information relating to the financial, administrative or other state or condition or the operations of the Borrower as the Bank may from time to time request;*

- (e) Bên Vay sẽ cho phép Ngân Hàng vào bất kỳ khu đất hoặc mặt bằng nào thuộc sở hữu của Bên Vay hoặc nơi Bên Vay tiến hành các hoạt động kinh doanh của mình và xem xét các hoạt động kinh doanh đó cùng mọi sổ sách và báo cáo kế toán của Bên Vay, và Bên Vay sẽ cấp cho Ngân Hàng giấy ủy quyền và các chỉ thị khác cùng cung cấp các phương tiện và truy cập theo yêu cầu của Ngân Hàng và thanh toán mọi phí tổn, phí và chi phí pháp luật hoặc phí tổn, phí và chi khác cho việc xem xét đó;

*the Borrower shall permit the Bank to enter into and upon any land or premises belonging to the Borrower or where it carries on its businesses and inspect the same and to inspect all accounts records and statements of the Borrower and the Borrower shall give to the Bank such written authorities and other directions and provide such facilities and access as the Bank may require as well as pay all costs, fees and other expenses whether legal or otherwise in respect of such inspection;*

- (f) Bên Vay, vào từng thời điểm khi Ngân Hàng yêu cầu và bằng chi phí của mình, sẽ tiến hành hoặc cho tiến hành tất cả các hành động và sẽ ký kết hoặc cho ký kết tất cả các văn bản mà Ngân Hàng thấy cần thiết hoặc mong muốn để mang lại hiệu lực cho Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và các Tài Liệu Bảo Đảm hoặc đem bảo đảm cho Ngân Hàng toàn bộ các quyền lợi trong tất cả các quyền, quyền hạn và biện pháp chế tài được trao cho Ngân Hàng theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và các Tài Liệu Bảo Đảm;

*it will from time to time on request by the Bank at its own expense do or procure the doing of all such acts and will execute or procure the execution of all such documents as the Bank may consider necessary or desirable for giving full effect to the Facility Letter and the Security Documents or securing to the Bank the full benefits of all rights, powers and remedies conferred upon the Bank in the Facility Letter and the Security Documents;*

- (g) Khi có bất kỳ sửa đổi hoặc điều chỉnh nào đối với các điều khoản của Điều Lệ hoặc hồ sơ thành lập khác của Bên Vay thì Bên Vay sẽ lập tức cung cấp cho Ngân Hàng bản sao cập nhật của sửa đổi hoặc điều chỉnh đó, được giám đốc hoặc thư ký công ty của Bên Vay hoặc bên nào khác được Ngân Hàng chấp thuận xác nhận bản sao y bản chính;

*upon any amendment or alteration to any of the provisions of the Borrower's Charter or other constitutional document, to promptly provide the Bank with an up-to-date copy thereof, certified as true copy by the Borrower's director or company secretary or such other party approved by the Bank;*



- (h) Bên Vay sẽ duy trì bảo hiểm đầy đủ cho các mục đích và với các số tiền mà Ngân Hàng thấy phù hợp vào từng thời điểm với một công ty bảo hiểm được Ngân Hàng chấp nhận và theo các điều khoản và điều kiện được Ngân Hàng chấp thuận và được chuyển nhượng/ký hậu cho Ngân Hàng như bên được thanh toán tiền bồi thường và sẽ chịu và thanh toán ngay mọi phí bảo hiểm. (Các) hợp đồng bảo hiểm và biên nhận các khoản phí bảo hiểm đã đóng cho các hợp đồng bảo hiểm sẽ được trao và/hoặc trình cho Ngân Hàng mà không cần có yêu cầu. Nếu Bên Vay không mua hoặc không duy trì hoặc không chuyển giao khoản bảo hiểm đó như và khi Ngân Hàng yêu cầu hoặc không trả phí bảo hiểm cho khoản bảo hiểm đó thì Ngân Hàng, theo toàn quyền quyết định của mình, có quyền mua hoặc duy trì khoản bảo hiểm đó và tất cả các số tiền, phí tổn hoặc chi phí mà Ngân Hàng đã chi cho khoản bảo hiểm đó sẽ được hoàn trả ngay cho Ngân Hàng và sẽ phát sinh lãi theo lãi suất phạt hoặc lãi suất khác do Ngân Hàng quy định vào từng thời điểm cho khoảng thời gian tính đến ngày hoàn trả;

*the Borrower shall maintain adequate insurance for such purposes and for such amounts as the Bank shall deem fit from time to time taken out with an insurance company acceptable to the Bank on terms and conditions acceptable to the Bank and assigned/endorsed in favour of the Bank as loss payee and shall bear and promptly pay all premium charges. The policy(ies) and receipts for every premium paid in respect thereof shall be delivered and/or produced to the Bank without demand. If the Borrower defaults in taking up or maintaining or assigning such insurance as and when required by the Bank or paying the premium of any such insurance, the Bank may at its absolute discretion take up or maintain such insurance and all monies costs or expenses expended by the Bank in respect of such insurance shall forthwith be repaid to the Bank and until repayment shall bear interest at the default interest rate or such other rate as the Bank may specify from time to time;*

- (i) Bên Vay sẽ cung cấp cho Ngân Hàng các biểu mẫu, tài liệu và các thông tin khác liên quan tới tình trạng của mình theo quy định tại mục 1471 đến 1474 tại Đạo luật Internal Revenue Code năm 1986 của Hoa Kỳ, bao gồm các lần sửa đổi (“Đạo luật”), bất kỳ quy định hoặc giải thích chính thức hiện hành hoặc trong tương lai nào theo đó, bất kỳ thỏa thuận nào được ký tuân theo quy định tại các mục của Đạo luật này, bất kỳ quy định, quy tắc hay thông lệ hành chính hoặc tài chính nào được áp dụng căn cứ theo thỏa thuận liên chính phủ được ký kết liên quan tới việc thực hiện các mục này của Đạo luật (“Luật và Quy định Áp dụng”) mà Ngân hàng có thể yêu cầu hợp lý tùy từng thời điểm để bảo đảm việc tuân thủ Luật và Quy định Áp dụng; và

*it will supply to the Bank such forms, documentation, and other information relating to its status pursuant to sections 1471 through 1474 of the US Internal Revenue Code of 1986, as amended (the “Code”), any current or future regulations or official interpretations thereof, any agreement entered into pursuant to those sections of the Code, any fiscal or regulatory legislation, rules or practices adopted pursuant to any intergovernmental agreement entered into in connection with the implementation of such sections of the Code (“Applicable Laws and Regulations”) as the Bank may reasonably request from time to time to ensure its compliance with the Applicable Laws and Regulations; and*

- (j) Bên Vay sẽ thông báo cho Ngân Hàng bằng văn bản về việc xảy ra bất kỳ sự kiện vi phạm nào được nêu tại Điều 14 hoặc bất kỳ sự kiện nào khác mà, qua việc gửi thông báo hoặc thời gian trôi qua và/hoặc một xác định có liên quan, tạo thành một sự kiện vi phạm, ngay khi Bên Vay biết được về sự kiện đó và về hành động đã thực hiện hoặc đề xuất thực hiện để khắc phục sự kiện đó.

*it will notify the Bank in writing of the occurrence of any event of default referred to in Clause 14 hereof or any other event which would, with the giving of notice or passing or lapse of time and/or a relevant determination, constitute an event of default immediately upon becoming aware of it and the action taken or proposed to be taken to remedy it.*

(k)

- (a) Bên Vay sẽ không, dù trực tiếp hay gián tiếp, hoàn trả bất kỳ Khoản Vay nào bằng tiền hoặc tài sản mà:

*It shall not, whether directly or indirectly, repay any Loan with funds or assets that:*

- (i) cấu thành tài sản của, hoặc sẽ được sở hữu hưởng lợi bởi bất kỳ Người Bị Hạn Chế nào; hoặc

*constitute property of, or will be beneficially owned by, any Restricted Person; or*

- (ii) là số tiền thu được trực tiếp từ bất kỳ các giao dịch nào vi phạm Các Biện Pháp Trừng Phạt áp dụng cho bất kỳ bên nào theo đây.

*are the direct proceeds derived from any transactions that violate Sanctions applicable to any party hereto.*

- (b) Bên Vay sẽ nhanh chóng chuyển đến Ngân Hàng và cho phép Ngân Hàng thu thập các thông tin chi tiết về bất kỳ các khiếu nại, vụ kiện, khởi kiện, thủ tục tố tụng hoặc điều tra nào đối với Bên Vay hoặc các Chi Nhánh của Bên Vay do bất kỳ cơ quan chính phủ, tư pháp hoặc cơ quan pháp luật nào tiến hành liên quan đến Các Biện Pháp Trừng Phạt trong phạm vi các thông tin chi tiết có sẵn như vậy.

*It will promptly deliver to the Bank and permit the Bank to obtain the details of any claims, action, suit, proceedings or investigation against it or its Affiliates by any governmental, judicial or regulatory authority with respect to Sanctions to the extent that such details are available to it.*

- (c) Bên Vay sẽ không (và sẽ đảm bảo rằng mỗi Chi Nhánh của Bên Vay sẽ không) vi phạm bất kỳ Các Biện Pháp Trừng Phạt nào và sẽ không thực hiện hoặc tham gia, trực tiếp hoặc gián tiếp, bất kỳ giao dịch, hành vi, thương mại, kinh doanh hoặc hoạt động khác có thể dẫn đến việc Bên Vay vi phạm bất kỳ Các Biện Pháp Trừng Phạt nào.

*It shall not (and shall ensure that each of its Affiliates will not) violate any Sanctions and will not conduct or engage in, directly or indirectly, any transaction, conduct, trade, business or other activity that could result in its violation of any Sanctions.*

- (d) Bên Vay sẽ không (và sẽ đảm bảo rằng không có Chi Nhánh nào của Bên Vay sẽ) sử dụng, hoặc cho phép hoặc ủy quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bất kỳ người nào khác sử dụng trực tiếp hoặc gián tiếp, tất cả hoặc bất kỳ phần nào số tiền thu được từ việc sử dụng các Khoản Vay hoặc các sản phẩm và dịch vụ ngân hàng của các Khoản Vay:

*It shall not (and shall ensure that none of its Affiliates will) directly or indirectly use, or permit or authorise any other person to directly or indirectly use, all or any part of the proceeds of any utilisation of the Facilities or the banking products and services of the Facilities:*

- (i) với mục đích (trực tiếp hoặc gián tiếp) tài trợ, hoặc cấp vốn cho hoặc đối với bất kỳ giao dịch, hành vi, thương mại, kinh doanh hoặc hoạt động nào khác vi phạm bất kỳ Các Biện Pháp Trừng Phạt nào (hoặc liên quan đến bất kỳ Quốc Gia Bị Trừng Phạt nào) hoặc sẽ vi phạm bất kỳ Luật chống tham nhũng, Luật Phòng, chống rửa tiền hoặc luật tài trợ khủng bố nào;

*for the purpose of (directly or indirectly) financing, or making funds available for or to, any transaction, conduct, trade, business or other activity which violates any Sanctions (or which is related to any Sanctioned Country) or which would breach any Anti-Corruption Laws, Anti-Money Laundering Laws or terrorism financing laws;*

- (ii) với mục đích (trực tiếp hoặc gián tiếp) tài trợ, hoặc đóng góp hoặc cấp vốn cho hoặc đối với bất kỳ Quốc Gia Bị Trừng Phạt hoặc Người Bị Hạn Chế nào; hoặc

*for the purpose of (directly or indirectly) financing, or contributing or making funds available for or to any Sanctioned Country or Restricted Person; or*

- (iii) theo bất kỳ cách nào khác có thể dẫn đến việc Bên Vay hoặc Ngân Hàng vi phạm bất kỳ Các Biện Pháp Trừng Phạt nào (nếu và trong phạm vi áp dụng cho Bên Vay hoặc Ngân hàng) hoặc trở thành đối tượng của bất kỳ Các Biện Pháp Trừng Phạt nào.

*in any other manner which could result in the Borrower or the Bank being in breach of any Sanctions (if and to the extent applicable to either of them) or becoming subject of any Sanctions.*

- (e) Bên Vay sẽ (và sẽ đảm bảo rằng mỗi Chi Nhánh của Bên Vay sẽ) tiến hành hoạt động kinh doanh của mình tuân thủ Luật chống tham nhũng và Luật Phòng, chống rửa tiền và duy trì các chính sách và thủ tục được thiết lập để thúc đẩy và đạt được sự tuân thủ với Luật chống tham nhũng và Luật Phòng, chống rửa tiền hiện hành.

*It shall (and it shall ensure that each of its Affiliates will) conduct its businesses in compliance*

with Anti-Corruption Laws and Anti-Money Laundering Laws and maintain policies and procedures designed to promote and achieve compliance with the applicable Anti-Corruption Laws and Anti Money-Laundering Laws.

Cho mục đích của Điều 16 (k)

For the purpose of this Clause 16(k)

- (A) “Công ty liên kết” được định nghĩa theo điều 10.1 (s) (vi) (A)  
*“Affiliate” is defined in Clause 10.1 (s) (vi) (A);*
- (B) “Luật phòng chống tham nhũng” là Đạo luật Hối lộ năm 2010 của Vương Quốc Anh, Đạo luật về hành vi tham nhũng ở nước ngoài 1997 của Hợp chủng quốc Hoa Kỳ và bất kỳ luật, đạo luật, các quy tắc, quy định được ban hành, điều chỉnh bởi Việt Nam, Singapore, Hợp chủng quốc Hoa Kỳ và bất kỳ lãnh thổ nào khác;  
*“Anti-Corruption Laws” means the Bribery Act 2010 of the United Kingdom, the United States Foreign Corrupt Practices Act of 1977 and any similar laws, rules or regulations issued, administered or enforced by Vietnam, Singapore, the United States of America, or any other jurisdiction;*
- (C) “Luật Phòng, chống rửa tiền” có nghĩa là các yêu cầu báo cáo và lưu trữ hồ sơ và các quy định về rửa tiền ở Việt Nam, Singapore và mỗi lãnh thổ mà Bên vay và các thành viên liên quan nào của nhóm công ty Bên vay tiến hành các hoạt động kinh doanh, các quy tắc và quy định bên dưới và bất cứ các quy định, hướng dẫn nào được ban hành, quản lý và thực thi bởi Cơ quan Tài phán hoặc tiến hành bởi tòa án hoặc bất kỳ cơ quan chính phủ nào;  
*“Anti-Money Laundering Laws” means the applicable financial record keeping and reporting requirements and the money laundering statutes in Vietnam, Singapore and each jurisdiction in which the Borrower and any member of the Borrower’s group of companies conducts business or operations, the rules and regulations thereunder and any related or similar rules, regulations or guidelines, issued, administered or enforced by any Government Agency or proceeding by or before any court or Government Agency;*
- (D) “Cơ quan Chính phủ” có nghĩa là bất kỳ chính phủ hoặc cơ quan chính phủ, cơ quan, tổ chức công, cơ quan pháp luật, bán chính phủ hoặc tư pháp nào (bao gồm, nhưng không giới hạn, bất kỳ sàn giao dịch chứng khoán hoặc tổ chức tự quản nào được thành lập theo bất kỳ luật hoặc quy định nào);  
*“Government Agency” means any government or governmental agency, public, statutory, semi-governmental or judicial entity, body or authority (including, but without limitation, any stock exchange or self-regulatory organisation established under any law or regulation);*
- (E) “Công ty mẹ” được định nghĩa theo Điều 10.1 (s) (vi) (C);  
*“Holding Company” is defined in Clause 10.1 (s) (vi) (C);*
- (F) “Người Bị Hạn Chế” được định nghĩa theo Điều 10.1 (s) (vi) (E) và “kiểm soát” và “sở hữu đa số” được sử dụng trong định nghĩa “Người bị hạn chế” được định nghĩa tương ứng theo Điều 10.1 (s) (vi) (B) và Điều 10.1 (s) (vi) (D);  
*“Restricted Person” is defined in Clause 10.1 (s) (vi) (E) and the phrases “controlled” and “majority owned” used in the definition of “Restricted Person” are defined in Clause 10.1 (s) (vi) (B) and Clause 10.1 (s) (vi) (D), respectively;*
- (G) “Quốc Gia Bị Trừng Phạt” được định nghĩa theo Điều 10.1 (s) (vi) (F) và;  
*“Sanctioned Country” is defined in Clause 10.1 (s) (vi) (F); và*
- (H) “Các Biện Pháp Trừng Phạt” được định nghĩa theo Điều 10.1 (s) (vi) (G).  
*“Sanctions” is defined in Clause 10.1 (s) (vi) (G).*

## 19. Khẩu Trừ và Hợp Nhất

## **Set-Off and Consolidation**

Ngân Hàng, không nhất thiết phải thông báo tới Bên Vay, có quyền tổng hợp, hợp nhất hoặc sáp nhập toàn bộ hoặc bất kỳ tài khoản nào của của Bên Vay mở tại Ngân Hàng và toàn bộ hoặc bất kỳ khoản nợ nào của Bên Vay đối với Ngân Hàng (dù tại Việt Nam hoặc nước khác và dù do Bên Vay đứng tên riêng hoặc đứng tên chung hoặc cùng với chủ thể khác hoặc về bất kỳ phương diện nào khác), và có quyền khấu trừ hoặc chuyển bất kỳ số dư nào ở bên có của các tài khoản nói trên để hoặc cho việc thực hiện các nghĩa vụ và thanh toán các khoản nợ của Bên Vay đối với Ngân Hàng (theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng hoặc bằng cách khác, thực tế hoặc tiềm tàng, và dù nghĩa vụ hoặc khoản nợ đó có tích dồn hay không), và có quyền thực hiện như trên bất kể việc các số dư của các tài khoản và các khoản nợ có thể không cùng một đơn vị tiền tệ, và Ngân Hàng bằng văn bản này được phép thực hiện mọi việc chuyển đổi cần thiết theo tỷ giá hối đoái hiện hành của Ngân Hàng

*The Bank may, without notice to the Borrower combine, consolidate or merge all or any of the Borrower's accounts with, and liabilities to, the Bank (whether in Vietnam or elsewhere and whether in the Borrower's individual or joint names or jointly with others or in any other respect) and may set-off or transfer any sum standing to the credit of any such accounts in or towards the satisfaction of any of the Borrower's obligations and liabilities to the Bank (whether under the Facility Letter or otherwise, whether actual or contingent and whether or not such obligations or liabilities are accrued or not) and may do so notwithstanding that the balances on such accounts and the liabilities may not be expressed in the same currency and the Bank is hereby authorised to effect any necessary conversions at the Bank's rate of exchange then prevailing.*

## **20. Bằng Chứng Nợ**

### **Evidence of indebtedness**

Tùy thuộc vào việc đáp ứng yêu cầu của tòa án có thẩm quyền:-

*Subject to the satisfaction of the competent courts:-*

- 18.1. tùy thuộc trường hợp pháp luật Việt Nam có quy định khác, một bản sao kê xác nhận bởi bất kỳ viên chức nào của Ngân Hàng về số tiền Bên Vay còn nợ Ngân Hàng theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và các Tài Liệu Bảo Đảm sẽ là bằng chứng có giá trị về việc số tiền đó thực tế đã đáo hạn và phải thanh toán.

*subject to Vietnamese law providing to the contrary, a statement certified by any officer of the Bank as to any amount due by the Borrower to the Bank under the Facility Letter and the Security Documents shall be conclusive evidence that such amount is in fact due and payable.*

- 18.2. tùy thuộc trường hợp pháp luật Việt Nam có quy định khác, một giấy xác nhận của Ngân Hàng về lãi suất cho vay của ngân hàng, lãi suất cho vay cơ bản, Chi Phí Cấp Vốn, Lãi suất Tham chiếu Képhoặc một lãi suất khác sẽ có giá trị quyết định và ràng buộc Bên Vay cho mọi mục đích.

*subject to Vietnamese law providing to the contrary, a certificate by the Bank as to the board lending rate, prime lending rate, Cost of Funds, Compounded Reference Rate or such other rate of interest shall be conclusive and binding for all purposes upon the Borrower.*

## **21. Sử Dụng Tiền**

### **Application of Monies**

- 19.1. Nếu bất kỳ số tiền nào được trả hoặc thu hồi liên quan đến các khoản nợ của Bên Vay theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng hoặc bất kỳ các Tài Liệu Bảo Đảm nào ít hơn số tiền đáo hạn thì Ngân Hàng có quyền sử dụng số tiền đó như khoản hoàn trả tiền nợ gốc, thanh toán tiền lãi, phí hoặc bất kỳ số tiền nào đáo hạn theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm theo tỷ lệ, thứ tự và thường là theo cách thức Ngân Hàng cho là thích hợp.

*If any sum paid or recovered in respect of the Borrower's liabilities under the Facility Letter or any of the Security Documents is less than the amount then due, the Bank may apply that sum to principal, interest, fees or any other amounts due under the Facility Letter or the Security Documents in such proportions and order and generally in such manner as the Bank shall deem fit.*

## **22. Xem Xét Lại Các Khoản Vay**

### **Review of the Facilities**



- 20.1. Bất kể các quy định có nội dung trái lại, rõ ràng hoặc hàm ý, trong văn bản này, các Khoản Vay được đồng ý cấp vào từng thời điểm cho Bên Vay sẽ được xem xét lại vào từng thời điểm theo toàn quyền quyết định của Ngân Hàng và Ngân Hàng, theo toàn quyền quyết định của mình, gửi thông báo trước nhưng không cần phải có sự đồng ý của Bên Vay, có quyền:-

*Notwithstanding anything to the contrary, express or implied, contained herein, the Facilities agreed to be made available and granted from time to time to the Borrower shall at the absolute discretion of the Bank be reviewed from time to time and the Bank shall, at its absolute discretion with prior notice to but without consent from the Borrower, be entitled to:-*

- (a) thay đổi các điều khoản và điều kiện của, giảm hoặc cơ cấu lại bất kỳ Khoản Vay nào được cấp cho Bên Vay (bao gồm, nhưng không giới hạn, (i) thay đổi đơn vị tiền tệ và/hoặc ngày tạm ứng hoặc rút vốn hoặc giải ngân bất kỳ phần nào của các Khoản Vay và/hoặc (ii) thay đổi đơn vị tiền tệ và/hoặc ngày hoàn trả hoặc thanh toán đến hạn từ Bên Vay); hoặc

*vary the terms and conditions of, decrease or restructure any of the Facilities granted to the Borrower (including, but without limitation, (i) varying the currency and/or date of an advance or drawing or disbursement of any part of the Facilities and/or (ii) varying the currency and/or date of repayment or payment due from the Borrower); or*

- (b) hủy bỏ hoặc chấm dứt toàn bộ hoặc một phần Khoản Vay cấp cho Bên Vay, theo đó Khoản Vay đó (hoặc một phần của Khoản Vay, tùy trường hợp) sẽ không còn hiệu lực và tất cả các số tiền còn tồn đọng liên quan đến Khoản Vay đó (hoặc một phần của Khoản Vay đó, tùy trường hợp) sẽ lập tức trở nên đáo hạn và phải thanh toán, dù có hay không có yêu cầu thanh toán chính thức. Ngân Hàng sẽ thông báo Bên Vay về thời điểm chấm dứt toàn bộ hoặc một phần Khoản Vay, thu hồi các số tiền còn tồn đọng liên quan đến Khoản Vay trước hạn, số dư Tiền vay gốc bị thu hồi trước hạn, thời hạn hoàn trả số dư Tiền vay gốc bị thu hồi trước hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với số dư Tiền vay gốc bị thu hồi trước hạn.

*cancel or terminate the Facilities granted to the Borrower, or any part thereof, whereupon such Facilities (or part thereof, as the case may be) shall cease to be available and all monies outstanding in respect of such Facilities (or part thereof, as the case may be) shall become immediately due and payable whether any formal demand shall have been made or not. The Bank shall notify the Borrower of the date of termination of the Facilities, acceleration of all monies outstanding in respect of such Facilities prior to the due date, outstanding amount of undue Principal to be recovered, deadline for repayment of undue Principal amount, date of debt delinquency and interest rate applied to the outstanding amount of undue Principal to be recovered.*

- 20.2. Không có nội dung nào trong Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và/hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm được xem là đặt ra cho Ngân Hàng nghĩa vụ phải cấp hoặc tiếp tục cấp Khoản Vay cho Bên Vay.

*Nothing contained in the Facility Letter and/or the Security Documents shall be deemed to impose on the Bank any obligation to make or continue to make the Facilities available to the Borrower.*

## **23. Ngân Hàng Không Chịu Trách Nhiệm Về Tổn Thất**

### ***The Bank not answerable for loss***

Tùy thuộc vào sự cho phép của pháp luật áp dụng, Ngân Hàng không chịu trách nhiệm về mọi tổn thất không cố ý xảy ra trong quá trình, hoặc việc thực thi hoặc thực hiện các quyền hạn, quyền, biện pháp chế tài, thẩm quyền, quyền quyết định hoặc ủy thác có thể được trao cho Ngân Hàng theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và/hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm hoặc theo pháp luật có hiệu lực tại thời điểm.

*Subject to the permission of the applicable law, the Bank shall not be answerable for any involuntary loss happening in or about the exercise or execution of the powers, rights, remedies, authorities, discretion or trusts which may be vested in the Bank by virtue of the Facility Letter and/or the Security Documents or by law for the time being in force.*

## **24. Quyền Tích Dồn, Từ Bỏ**

### ***Rights Cumulative, Waivers***

- 22.1. Các quyền, quyền hạn và biện pháp chế tài của Ngân Hàng theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và các Tài Liệu Bảo Đảm có tính tích dồn và có thể được thực thi một cách thường xuyên theo cách thức Ngân Hàng thấy phù hợp và ngoài bất kỳ các quyền, quyền hạn và biện pháp chế tài nào khác mà Ngân



Hàng có hoặc có thể có theo luật chung.

*The rights, powers and remedies of the Bank under the Facility Letter and the Security Documents are cumulative and may be exercised as often as the Bank considers appropriate and are in addition to any other rights, powers and remedies which the Bank has or may have under the general law.*

- 22.2. Việc Ngân Hàng không hoặc chậm thực thi hoặc cho thực hiện bất kỳ quyền, quyền hạn hoặc biện pháp chế tài nào của mình theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm sẽ không làm giảm, hoặc không được xem như sự từ bỏ đối với quyền, quyền hạn hoặc biện pháp chế tài đó, và việc thực thi hoặc cho thực hiện riêng lẻ hoặc một phần bất kỳ quyền, quyền hạn hoặc biện pháp chế tài nào nói trên sẽ không ngăn cản bất kỳ việc thực thi hoặc việc thực hiện tiếp theo hoặc thêm nào khác đối với quyền, quyền hạn hoặc biện pháp chế tài nói trên hoặc bất kỳ quyền, quyền hạn hoặc biện pháp chế tài nào khác.

*No failure or delay on the part of the Bank to exercise or enforce any of its rights, powers or remedies under the Facility Letter or the Security Documents shall impair or operate as a waiver of such rights, powers or remedies, and any single or partial exercise or enforcement of any such rights, powers or remedies shall not preclude any other or further exercise or enforcement thereof or of any other rights, powers or remedies.*

- 22.3. Các quyền của Ngân Hàng không thể bị từ bỏ trừ khi sự từ bỏ được lập thành văn bản rõ ràng.

*The Bank's rights are not capable of being waived except by an express waiver in writing.*

## **25. Tính Tách Biệt Severability**

Sự vô hiệu, trái pháp luật hoặc không thể thực hiện của bất kỳ quy định nào trong Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng, các Tài Liệu Bảo Đảm hoặc các điều khoản và điều kiện theo bất kỳ luật hoặc quy định nào bằng mọi cách nào đều không ảnh hưởng hoặc làm giảm hiệu lực, tính hợp pháp hoặc khả năng thực hiện của các quy định còn lại trong Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng, các Tài Liệu Bảo Đảm nói trên hoặc trong văn bản này, nhưng các điều khoản và điều kiện này sẽ được hiểu như thể toàn bộ hoặc một phần quy định vô hiệu, trái pháp luật hoặc không thể thực thi đó không hề có trong văn bản này.

*The invalidity, illegality or unenforceability of any provision of the Facility Letter, the Security Documents or these terms and conditions under any law or regulation shall not in any way affect or impair the validity, legality or enforceability of the remaining provisions thereof or hereof but these terms and conditions shall be construed as if such invalid, unlawful or unenforceable provision or part thereof has never been contained herein.*

## **26. Chuyển Nhượng Quyền Assignment of Rights**

Ngân Hàng có thể chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần các quyền của mình theo văn bản này bằng cách thông báo cho Bên Vay và, cho mục đích này, có quyền tiết lộ cho bên nhận chuyển nhượng hoặc bên nhận chuyển giao tiềm năng các thông tin về Bên Vay mà Ngân Hàng có. Bên Vay không được chuyển nhượng bất kỳ quyền nào của mình nếu không được Ngân Hàng đồng ý trước bằng văn bản.

*The Bank may assign any or all its rights hereunder by notifying the Borrower and may, for this purpose, disclose to a potential assignee or transferee such information about the Borrower as may have been available to the Bank. The Borrower may not assign any of its rights without the Bank's prior written consent.*

## **27. Thông Báo Notices**

- 27.1. Mọi thông báo hoặc yêu cầu mà Ngân Hàng cần gửi cho Bên Vay theo văn bản này có thể:

*Any notice or demand required to be served on the Borrower by the Bank hereunder may be served: -*

- (a) được trao tận tay bất kỳ viên chức hoặc thành viên nào của Bên Vay;  
*on any of the Borrower's officers or partners personally;*

- (b) gửi thư đề tên Bên Vay hoặc bất kỳ viên chức hoặc thành viên nào của Bên Vay và đến địa chỉ của Bên Vay mà Ngân Hàng đã biết hoặc đến trụ sở đăng ký của Bên Vay hoặc bất kỳ địa điểm kinh doanh chính nào của Bên Vay;

*by letter addressed to the Borrower or to any of the Borrower's officers or partners and left at the Borrower's address known to the Bank or at the Borrower's registered office or at any one of the Borrower's principal places of business;*

- (c) gửi bưu điện thư đề tên như trên đến địa chỉ, trụ sở đăng ký hoặc bất kỳ địa điểm kinh doanh chính nào được biết gần nhất; hoặc

*by posting the same by letter addressed in any such manner as aforesaid to such last address, registered office or any such principal place of business; or*

- (d) gửi telex hoặc chuyển fax theo phương thức trên đến bất kỳ số telex hoặc số fax của Bên Vay được công bố vào thời điểm, hoặc số gần nhất do Bên Vay thông báo cho Ngân Hàng bằng văn bản.

*by telex or facsimile addressed in any such manner as aforesaid to the Borrower's any then published telex or facsimile number, or the last such number advised to the Bank by the Borrower in writing.*

- 25.2. Nếu có từ hai Bên Vay trở lên thì bất kỳ thông báo nào gửi theo quy định tại văn bản này cho một trong các Bên Vay sẽ được xem như đã được gửi hợp lệ cho tất cả các Bên Vay.

*If there are two or more Borrowers then any notice served in accordance herewith on one of the Borrowers shall be deemed validly served on all of the Borrowers.*

- 25.3. Bất kỳ thông báo hoặc yêu cầu nào của Ngân Hàng:

*Any notice or demand from the Bank: -*

- (a) gửi bằng thư bảo đảm theo Điều 25.1 đến địa chỉ tại Việt Nam sẽ được xem như đã gửi đến tay Bên Vay vào lúc 10 giờ sáng (giờ Hà Nội) vào ngày làm việc thứ hai sau ngày gửi;

*sent by registered mail in accordance with Clause 25.1 to an address in Vietnam shall be deemed to have been served on the Borrower at 10.00a.m. (Hanoi time) on the second business day next following the date of posting;*

- (b) trao tay sẽ được xem như đã gửi đến tay Bên Vay khi được để lại tại địa chỉ quy định tại Điều 25.1; hoặc

*sent by hand shall be deemed to have been served on the Borrower when left at the address required by Clause 25.1; or*

- (c) chuyển telex hoặc fax theo Điều 25.1 sẽ được xem như đã gửi đến tay Bên Vay khi chuyển;

*sent by telex or facsimile in accordance with Clause 25.1 shall be deemed to have been served on the Borrower when despatched.*

Khi gửi bưu điện, chỉ cần chứng minh rằng thư chứa thông báo hoặc yêu cầu đã được đề địa chỉ và gửi hợp lệ.

*In proving such service by post it shall be sufficient to show that the letter containing the notice or demand was properly addressed and posted.*

- 25.4. Mọi thông tin liên lạc từ Bên Vay đều là không hủy ngang và sẽ chỉ có hiệu lực khi Ngân Hàng nhận được.

*Any communication from the Borrower shall be irrevocable and shall not be effective until received by the Bank.*

## **28. Chi Phí Expenses**

Bên Vay sẽ phải hoàn trả cho Ngân Hàng khi Ngân Hàng yêu cầu:-

*The Borrower shall reimburse the Bank on demand for: -*

- (a) mọi chi phí, phí, phí tổn (bao gồm phí tư vấn pháp lý, hành chính và các khoản phí phát sinh)

mà Ngân Hàng phải chịu liên quan đến việc cấp Khoản Vay, bao gồm nhưng không giới hạn các chi phí, phí và phí tổn phát sinh để có được ý kiến tư vấn pháp lý, tìm hiểu thông tin về Bên Vay, Bên Bảo Lãnh và bất kỳ tài sản hoặc bất động sản nào của Bên Vay, Bên Bảo Lãnh và/hoặc bên thứ ba, việc soạn thảo, ký kết và/hoặc đăng ký Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và các Tài Liệu Bảo Đảm;

*all costs, fees, expenses (including legal, administrative and out-of-pocket expenses) incurred by the Bank in connection with the granting of the Facilities, including but not limited to the costs, fees and expenses incurred for obtaining legal opinion(s), searches conducted on the Borrower, the Surety and any assets or properties of the Borrower, the Surety and/or other third party, the preparation, execution and/or registration of the Facility Letter and the Security Documents;*

- (b) tất cả các khoản chi phí pháp lý trên cơ sở hoàn lại đầy đủ và các phí tổn và các khoản chi trả khác phát sinh liên quan đến việc quản lý, yêu cầu thanh toán và cưỡng chế thanh toán các số tiền đáo hạn theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng hoặc các khoản khác liên quan đến việc thực hiện các Tài Liệu Bảo Đảm; và

*all legal fees on an indemnity basis and other costs and disbursements incurred in connection with administering, demanding and enforcing payment of monies due under the Facility Letter or otherwise in enforcing the Security Documents; and*

- (c) tất cả các khoản phí hủy bỏ (kể cả phí và chi phí pháp luật) phát sinh với Ngân Hàng trong trường hợp Bên Vay không thực hiện hoặc từ chối sử dụng Khoản Vay sau khi đã chấp thuận Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng

*all abortive charges (including legal fees and expenses) incurred by the Bank if the Borrower shall fail or refuse to proceed with the Facilities after acceptance of the Facility Letter.*

## **29. Thuế Taxes**

- 27.1. Tất cả các khoản Bên Vay phải thanh toán theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và/hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm sẽ được thanh toán:

*All sums payable by the Borrower under the Facility Letter and/or the Security Documents shall be paid:*

- (a) không có bất kỳ hạn chế hoặc điều kiện nào,  
*free of any restriction or condition,*
- (b) không bị và không có (trừ khi pháp luật có quy định) bất kỳ khoản khấu trừ hoặc khấu lưu nào cho bất kỳ khoản thuế nào; và  
*free and clear of and (except to the extent required by law) without any deduction or withholding on account of any tax; and*
- (c) không bị khấu trừ hoặc khấu lưu (trừ khi pháp luật có quy định) cho bất kỳ số tiền nào khác, dù bằng cách khấu trừ, yêu cầu thanh toán lại hoặc bằng cách khác.

*without any deduction or withholding (except to the extent required by law) on account of any other amount, whether by way of set-off, counterclaim or otherwise.*

- 27.2. Nếu:

*If*

- (a) Bên Vay hoặc bất kỳ người nào khác theo quy định của pháp luật phải thực hiện việc khấu trừ hoặc khấu lưu cho bất kỳ khoản thuế hoặc số tiền nào khác từ bất kỳ số tiền nào mà Bên Vay đã thanh toán hoặc phải thanh toán cho Ngân Hàng theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và/hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm hoặc

*the Borrower or any other person is required by law to make any deduction or withholding on account of any such tax or other amount from any sum paid or payable by the Borrower to the Bank under the Facility Letter and/or the Security Documents or*

- (b) Ngân Hàng (hoặc bất kỳ người nào thay mặt Ngân Hàng) theo quy định của pháp luật phải thực hiện

việc khấu trừ hoặc khấu lưu từ, hoặc (ngoại trừ vì lý do thuế trên tổng thu nhập thuần của Ngân Hàng) bất kỳ khoản thanh toán nào cho hoặc được tính theo giá trị của, bất kỳ số tiền nào mà Ngân Hàng đã nhận hoặc sẽ nhận theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và/hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm:-

*the Bank (or any person on its behalf) is required by law to make any deduction or withholding from, or (except on account of tax on the overall net income of the Bank) any payment on or calculated by reference to the amount of, any sum received or receivable by the Bank under the Facility Letter and/or the Security Documents:-*

- (i) Bên Vay sẽ thông báo cho Ngân Hàng về bất kỳ quy định nào nói trên hoặc bất kỳ thay đổi nào trong quy định nói trên ngay khi Bên Vay biết về quy định hoặc thay đổi đó;

*the Borrower shall notify the Bank of any such requirement or any change in any such requirement as soon as the Borrower becomes aware of it;*

- (ii) Bên Vay sẽ thanh toán mọi khoản thuế hoặc số tiền khác nói trên trước ngày bị phạt khoản thanh toán đó (nếu Bên Vay có trách nhiệm thanh toán) bằng tiền của mình chính, hoặc (nếu Ngân Hàng có trách nhiệm thanh toán) thay mặt và nhân danh Ngân Hàng;

*the Borrower shall pay any such tax or other amount before the date on which penalties attach thereto, such payment to be made (if the liability to pay is imposed on the Borrower) for its own account or (if that liability is imposed on the Bank) on behalf of and in the name of the Bank;*

- (iii) số tiền mà Bên Vay thanh toán phải chịu khoản khấu trừ, khấu lưu hoặc thanh toán liên quan (trừ khi số tiền của khoản thanh toán chưa thể xác định khi được chi trả) sẽ được tăng lên đến mức cần thiết để đảm bảo rằng sau khi khấu trừ, khấu lưu hoặc thanh toán, Ngân Hàng sẽ nhận được vào ngày đáo hạn và có được (mà không có trách nhiệm phải khấu trừ, khấu lưu hoặc thanh toán như trên) số tiền thuần bằng với số tiền mà Ngân Hàng hẳn sẽ nhận và có được trong trường hợp không có yêu cầu về việc khấu trừ, khấu lưu hoặc thanh toán; và

*the sum payable by the Borrower in respect of which the relevant deduction, withholding or payment is required shall (except in the case of any such payment to the extent that its amount is not ascertainable when that sum is paid) be increased to the extent necessary to ensure that after the making of that deduction, withholding or payment, the Bank receives on the due date and retains (free from any liability in respect of any such deduction, withholding or payment) a net sum equal to what it would have received and so retained had no such deduction, withholding or payment been required or made; and*

- (iv) trong vòng 7 ngày kể từ ngày thanh toán bất kỳ số tiền nào mà theo quy định của pháp luật phải bị khấu trừ hoặc khấu lưu, và trong vòng 7 ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán bất kỳ khoản thuế hoặc số tiền nào khác phải trả theo đoạn (b) trên, Bên Vay sẽ trao cho Ngân Hàng bằng chứng đáp ứng yêu cầu của Ngân Hàng về việc khấu trừ, khấu lưu hoặc thanh toán đó và việc chuyển khoản đó cho cơ quan thuế có thẩm quyền hoặc cơ quan khác.

*within 7 days after paying any sum from which it is required by law to make any deduction or withholding, and within 7 days after the due date of payment of any tax or other amount which it is required by paragraph (b) above to pay, the Borrower shall deliver to the Bank evidence satisfactory to the Bank of such deduction, withholding or payment and of the remittance thereof to the relevant taxing or other authority.*

- 27.3. Không ảnh hưởng đến tính tổng quát của nội dung trên, trong trường hợp bất kỳ khoản thuế hàng hóa và dịch vụ nào hoặc bất kỳ khoản thuế, tiền thuế hoặc lệ phí nào khác phải trả theo quy định của pháp luật hiện hành hoặc theo văn bản này hoặc liên quan đến bất kỳ số tiền nào phải thanh toán cho Ngân Hàng hoặc bất kỳ vấn đề nào khác theo hoặc liên quan đến Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng, các Tài Liệu Bảo Đảm hoặc Khoản Vay, thì các khoản thuế, tiền thuế, lệ phí nói trên sẽ do Bên Vay chịu (trừ khi bị cấm theo pháp luật), và ngoài tất cả các số tiền khác mà Bên Vay phải thanh toán cho Ngân Hàng theo văn bản này, Bên Vay sẽ thanh toán cho Ngân Hàng khi được yêu cầu số tiền tương đương với số tiền thuế hàng hóa và dịch vụ hoặc các khoản thuế, tiền thuế hoặc lệ phí khác hoặc một phần của số tiền đó mà pháp luật không cấm Ngân Hàng thu hồi từ Bên Vay trừ đi bất kỳ phần nào của số tiền đó đã được Bên Vay thanh toán theo khoản trên.

*Without prejudice to the generality of the foregoing, in the event that any goods and services tax or any other taxes, levies or charges whatsoever now or hereafter required by law to be paid on or in respect of any sums payable to the Bank or any other matters under or relating to the Facility Letter, the Security*

*Documents or the Facilities, the same shall (except to the extent prohibited by law) be borne by the Borrower and in addition to all other sums payable to the Bank by the Borrower hereunder, the Borrower shall pay to the Bank on demand a sum equivalent to the amount of such goods and services tax or other taxes, levies or charges or such part thereof which the law does not prohibit the Bank from collecting from the Borrower less any such part thereof as has been paid by the Borrower under the preceding sub-clause.*

- 27.4. Không ảnh hưởng đến tính tổng quát của nội dung trên, nghĩa vụ của Bên Vay theo Điều 27 này sẽ áp dụng đối với bất kỳ khoản giảm trừ hoặc khấu trừ nào được áp đặt hoặc thu theo mục 1471 tới 1474 của Đạo luật, bất kỳ quy định hoặc giải thích chính thức hiện hành hoặc trong tương lai nào theo đó, bất kỳ thỏa thuận nào được ký tuân theo quy định tại các mục của Đạo luật này, bất kỳ quy định, quy tắc hay thông lệ hành chính hoặc tài chính nào được áp dụng căn cứ theo thỏa thuận liên chính phủ được ký kết liên quan tới việc thực hiện các mục này của Đạo luật.

*Without prejudice to the generality of the foregoing, the Borrower's obligations under this Clause 27 shall apply to any deduction or withholding imposed or collected pursuant to sections 1471 through 1474 of the Code, any current or future regulations or official interpretations thereof, any agreement entered into pursuant to those sections of the Code, any fiscal or regulatory legislation, rules or practices adopted pursuant to any intergovernmental agreement entered into in connection with the implementation of such sections of the Code.*

**30. Nghĩa Vụ Liên Đới và Riêng Rẽ Của Bên Vay**  
***Joint and Several Obligations of the Borrower***

Trong trường hợp Bên Vay bao gồm nhiều người và/hoặc đơn vị, các khẳng định và cam kết về phía Bên Vay theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng sẽ xem như được các Bên Vay đưa ra một cách liên đới và riêng rẽ.

*Where the Borrower is more than one person and/or entity, the representations and covenants on the part of the Borrower under the Facility Letter shall be deemed to be made by them jointly and severally.*

**31. Bồi Thường Tổn Thất**  
***Compensation for loss***

Ngân Hàng không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất nào mà Bên Vay phải gánh chịu (dù là do sự cố đường truyền, thông tin liên lạc hoặc phương tiện máy tính, sự cố của thiết bị cơ-điện, sự cố giao thông công cộng, hệ thống thông tin vận chuyển hoặc tiện ích chung, sự truy cập trái phép, đánh cắp dữ liệu hoặc đánh cắp khác (kể cả đánh cắp mật khẩu hoặc trình tự truy nhập), giả mạo chữ ký của người ký, thay đổi đáng kể yêu cầu tiện ích, hoặc bất kỳ lý do nào khác) không do lỗi của Ngân Hàng.

*The Bank shall not be liable for any loss incurred by the Borrower (whether as a result of failure of transmission, communication or computer facilities, failure of electronic or mechanical equipment, failure of public transportation, common carrier communication or utility systems, unauthorized access, data or other theft (including the theft of passwords, codes or log-in sequences), forgery of signatory's signature, material alteration of requests for facilities, or other reason of any kind whatsoever) through no fault of the Bank.*

**32. Thay Đổi Hoàn Cảnh**  
***Change in Circumstances***

- 30.1. Nếu vì lý do tình hình quốc nội hoặc quốc tế, tài chính, chính trị hoặc kinh tế, tình hình đồng tiền có sẵn để chuyển đổi hoặc việc quản lý ngoại hối hoặc việc ban hành hoặc thay đổi luật, quy định, chỉ thị, quyết định, thông báo, thông tư, quy tắc, công văn, hướng dẫn được áp dụng ("các quy định") hoặc việc giải thích hoặc áp dụng các quy định nói trên bởi bất kỳ cơ quan Nhà Nước hoặc cơ quan của bất kỳ quốc gia nào mà việc Ngân Hàng duy trì hiệu lực hoặc làm cho có hiệu lực nghĩa vụ của mình theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và các Tài Liệu Bảo Đảm trở nên không thực hiện được hoặc bất hợp pháp, hoặc việc ban hành, thay đổi, giải thích hoặc áp dụng nói trên đặt ra hoặc thay đổi bất kỳ quy định nào về an toàn vốn hoặc quy định tương tự (kể cả quy định ảnh hưởng đến việc Ngân Hàng phân phối nguồn vốn cho các nghĩa vụ của mình), thì Ngân Hàng sẽ gửi thông báo về việc đó cho Bên Vay theo đó Ngân Hàng sẽ được xem là được giải trừ khỏi các nghĩa vụ của mình theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và Tài Liệu Bảo Đảm và Bên Vay ngay khi nhận được thông báo của Ngân Hàng về việc đó sẽ hoàn trả cho Ngân Hàng tất cả các số tiền tồn đọng chưa trả cùng với tiền lãi trên các số tiền đó tích



dồn đến ngày thanh toán.

*If by reason of any national or international, financial, political or economic conditions, currency availability or exchange controls, or introduction of or any change in applicable law, regulation, directive, decision, notice, circular, rule, official letter, guideline (“the regulations”) or in the interpretation or application thereof by any governmental authority or any agency of any state, it is or will become impracticable or unlawful or contrary to any of the regulations for the Bank to maintain or give effect to its obligations under the Facility Letter and Security Documents or if such introduction, change, interpretation or application imposes or modifies any capital adequacy or similar requirement (including a requirement which affects the Bank’s allocation of capital resources to its obligations), the Bank shall give notice thereof to the Borrower whereupon the Bank shall be deemed discharged from its obligations under the Facility Letter and the Security Document and the Borrower shall forthwith upon receipt of notice to this effect from the Bank, repay to the Bank all monies outstanding and unpaid and interest thereon accrued up to the date of payment.*

- 30.2. Nếu Ngân Hàng xác định rằng, do (a) việc ban hành hoặc bất kỳ thay đổi nào về, hoặc trong khi giải thích hoặc áp dụng, bất kỳ luật nào (cho mục đích này, bao gồm việc hủy bỏ hoặc sửa đổi bất kỳ việc miễn thuế nào đang có hiệu lực và có lợi cho Bên Vay) hoặc do (b) việc Ngân Hàng tuân thủ chỉ thị của cơ quan thuộc bất kỳ quốc gia nào khiến cho:-

*If the Bank determines that, as a result of (a) the introduction of or any change in, or in the interpretation or application of, any law (which shall for this purpose include any removal or modification of any exemption currently in force in favour of the Borrower) or (b) compliance by it with any directive of any agency of any state:-*

- (i) chi phí của Ngân Hàng để duy trì Khoản Vay và/hoặc tạo, duy trì hoặc cấp vốn cho bất kỳ khoản rút tiền hoặc số tiền quá hạn nào gia tăng;

*the cost to the Bank of maintaining the Facilities and/or of making, maintaining or funding any drawing or overdue sum is increased;*

- (ii) bất kỳ số tiền nào mà Ngân Hàng đã nhận hoặc sẽ nhận hoặc tiền lời thực tế Ngân Hàng nhận được theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và/hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm bị giảm (ngoại trừ vì lý do thuế trên tổng thu nhập thuần của Ngân Hàng); và/hoặc

*any sum received or receivable by the Bank or the effective return to it under the Facility Letter and/or the Security Documents is reduced (except on account of tax on its overall net income); and/or*

- (iii) Ngân Hàng phải thực hiện bất kỳ khoản thanh toán nào (ngoại trừ vì lý do thuế trên tổng thu nhập thuần của Ngân Hàng) hoặc bị mất bất kỳ khoản tiền lãi hoặc tiền lời khác nào trên hoặc được tính theo giá trị của bất kỳ số tiền nào mà Ngân Hàng đã nhận hoặc sẽ nhận theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và/hoặc các Tài Liệu Bảo Đảm;

*the Bank makes any payment (except on account of tax on its overall net income) or foregoes any interest or other return on or calculated by reference to the amount of any sum received or receivable by it under the Facility Letter and/or the Security Documents;*

thì Bên Vay sẽ bồi hoàn cho Ngân Hàng khoản chi phí tăng, khoản thu giảm, khoản phải thanh toán hoặc tiền lãi hoặc tiền lời khác bị mất nói trên và, theo đó, vào từng thời điểm theo yêu cầu (khi có), sẽ thanh toán cho Ngân Hàng số tiền bồi hoàn cần thiết do Ngân Hàng xác nhận.

*the Borrower shall indemnify the Bank against that increased cost, reduction, payment or foregone interest or other return and, accordingly, shall from time to time on demand (whenever made) pay to the Bank the amount certified by it to be necessary so as to indemnify it.*

### **33. Đình Chi Tài Khoản/Thanh Toán Gộp Suspense Account/Payment in Gross**

Cho đến khi và trừ khi toàn bộ các số tiền và các khoản nợ đối với Ngân Hàng cùng với tiền lãi đã được thanh toán và thực hiện đầy đủ và dứt điểm:

*Until and unless the whole of the monies and liabilities owing to the Bank with interest shall have been fully and completely paid and discharged:*

- (a) mọi số tiền nhận được có thể được gửi vào một tài khoản treo trong khoảng thời gian Ngân Hàng cho là thích hợp mà Ngân Hàng không có nghĩa vụ phải sử dụng toàn bộ hoặc một phần các số tiền

đó để thanh toán các số tiền hoặc các khoản nợ đó và trong trường hợp có bất kỳ thủ tục nào về hoặc tương tự như phá sản, ngưng hoạt động, thanh lý, khất nợ hoặc dàn xếp nợ, Ngân Hàng có thể chứng minh và đồng ý nhận mọi việc khất nợ liên quan đến toàn bộ hoặc một phần các số tiền và các khoản nợ đó; và

*any monies received may be placed in a suspense account for so long as the Bank thinks fit without any obligation to apply the same or any part thereof towards discharge of such monies or liabilities and in the event of any proceedings in or analogous to bankruptcy, winding-up, liquidation, composition or arrangement, the Bank may prove for and agree to accept any composition in respect of the whole or any part of such monies and liabilities; and*

- (b) mọi số tiền hoặc khoản nợ nhận được từ bất kỳ người hoặc tài sản nào có thể được sử dụng để thanh toán các số tiền hoặc khoản nợ đó đều được xem, cho mọi mục đích, là các khoản thanh toán gộp và nếu có một quyết định phá sản được đưa ra đối với bất kỳ người nào có trách nhiệm với Ngân Hàng hoặc một lệnh được đưa ra hoặc nghị quyết thực tế được thông qua để ngưng hoạt động bất kỳ tổng công ty/công ty nào có trách nhiệm đối với Ngân Hàng, thì Ngân Hàng có thể chứng minh toàn bộ các số tiền và các số tiền nhận được theo chứng cứ đó sẽ không được xem như được nhận theo Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng hoặc các Tài Liệu Bảo Đám mà toàn bộ số tiền nợ phải được thanh toán cho đến khi Ngân Hàng nhận được đầy đủ từ tất cả các nguồn.

*any monies or liabilities received from any person or estate capable of being applied towards discharge of such monies or liabilities shall be regarded for all purposes as payments in gross and if a bankruptcy order shall be made against any person liable to the Bank or an order be made or an effective resolution be passed for the winding-up of any corporation/company liable to the Bank, the Bank may prove for the whole of the monies and no monies received under such proof shall be considered as received under the Facility Letter or the Security Documents but the full amount owing shall be payable until the Bank has fully received from all sources.*

#### **34. Kế Toán Đặc Biệt Special Accountant**

Trong trường hợp, theo ý kiến của Ngân Hàng, phát sinh hoàn cảnh có lý do hợp lý để quan tâm đến tình hình tài chính của Bên Vay và/hoặc khả năng hoàn trả một phần Khoản Vay của Bên Vay, thì Bên Vay sẽ, bất kể việc chưa xảy ra một Sự Kiện Vi Phạm nào, ngay lập tức theo yêu cầu của Ngân Hàng bổ nhiệm một Kế Toán Đặc Biệt do Ngân Hàng đề cử. Ngân Hàng theo toàn quyền quyết định của mình có quyền, ngay sau khi có yêu cầu bổ nhiệm như trên, tiến hành bổ nhiệm Kế Toán Đặc Biệt thay mặt Bên Vay. Kế Toán Đặc Biệt được bổ nhiệm như trên sẽ là đại diện cho Bên Vay và Bên Vay sẽ chịu trách nhiệm hoàn toàn về các hành vi, vi phạm và thù lao của Kế Toán Đặc Biệt đó. Kế Toán Đặc Biệt có các nhiệm vụ sau:-

*In the event that, in the opinion of the Bank, circumstances have arisen which give reasonable cause for concern over the financial condition of the Borrower and/or the Borrower's ability to repay any part of the Facilities, the Borrower will, notwithstanding that an Event of Default has not occurred, forthwith upon the Bank's request appoint a Special Accountant nominated by the Bank. The Bank may at its absolute discretion immediately after such request to appoint a Special Accountant make such appointment on the Borrower's behalf. The Special Accountant so appointed shall be the agent of the Borrower and the Borrower shall be solely responsible for his acts, defaults and remuneration. The Special Accountant shall have the following functions:-*

- (a) tiến hành kiểm toán các báo cáo kế toán của Bên Vay và báo cáo kết quả kiểm toán cho Ngân Hàng;  
*to carry out an audit of the accounts of the Borrower and report the outcome of such audit to the Bank;*
- (b) xác minh và nộp cho Ngân Hàng danh mục các khoản phải thu của Bên Vay;  
*to verify and submit to the Bank a list of the Borrower's accounts receivables;*
- (c) xác minh và nộp cho Ngân Hàng danh sách các chủ nợ của Bên Vay; và  
*to verify and submit to the Bank a list of the Borrower's creditors; and*
- (d) cung cấp dịch vụ tư vấn liên quan đến các hoạt động tài chính của Bên Vay và thực hiện các chức năng theo quy định của Ngân Hàng trong yêu cầu bổ nhiệm Kế Toán Đặc Biệt gửi Bên Vay.

*to render such advisory services with respect to the financial affairs of the Borrower and to carry out such other functions as the Bank may specify in its request to the Borrower to appoint the Special Accountant.*

**35. Bồi Hoàn Điện Thoại, Fax và Thư Điện Tử**  
***Telephone, Facsimile and Email Indemnity***

33.1. Trong các trường hợp mà Ngân Hàng không có lỗi, Bên Vay sẽ bảo đảm bồi hoàn đầy đủ cho Ngân Hàng hoàn toàn không bị thiệt hại đối với mọi hậu quả, đòi thanh toán, yêu cầu, thủ tục tố tụng, khiếu nại, trách nhiệm, tổn thất, hành động, thiệt hại, phí tổn và chi phí (kể cả chi phí pháp luật trên cơ sở bồi hoàn đầy đủ) phát sinh dưới bất kỳ hình thức nào hoặc Ngân Hàng phải gánh chịu trong việc chấp thuận theo yêu cầu của Bên Vay chấp nhận, căn cứ vào và hành động theo thông tin liên lạc hoặc chỉ thị thông qua điện thoại, fax hoặc thư điện tử hoặc liên quan đến bất kỳ thông tin liên lạc hoặc chỉ thị nào nói trên, hoặc hành động theo hoặc thực hiện thông tin liên lạc hoặc chỉ thị đó hoặc thực hiện các bước liên quan đến hoặc căn cứ trên bất kỳ thông tin liên lạc hoặc chỉ thị nào nói trên, và Bên Vay sẽ hoàn trả Ngân Hàng mọi số tiền theo yêu cầu. Khoản bồi hoàn này sẽ được mở rộng cho các trường hợp bao gồm nhưng không giới hạn bởi:-

*As long as the Bank is at no fault, the Borrower shall fully indemnify the Bank against any consequences, claims, demands, proceedings, claims, liabilities, losses, actions, damages, costs and expenses (including legal costs on a full indemnity basis) whatsoever that may arise or be incurred by the Bank in agreeing at the Borrower's request to accept, rely and act on communication or instructions via the telephone, facsimile or email or in connection with any such communication or instructions, or the acting upon or carrying out such communication or instructions or the taking of steps in connection with or in reliance upon any such communication or instructions and the Borrower shall reimburse the Bank any sums on demand. Such indemnity shall extend to cover situations including but not limited to:-*

(a) việc nhận chỉ thị do Bên Vay đưa ra hoặc được xem là do Bên Vay đưa ra hoặc do Bên Vay gửi hoặc được xem là do Bên Vay gửi và việc hành động theo chỉ thị đó;

*taking instructions given or purportedly given by or sent or purportedly sent by the Borrower and acting upon them;*

(b) mọi sai sót, chậm trễ hoặc không thực hiện được dưới bất kỳ hình thức nào và bất kỳ ở đâu với bất kỳ kỹ thuật truyền nào và/hoặc bất kỳ phương tiện thông tin liên lạc nào;

*any error delay or failure whatsoever and wheresoever in any transmission and/or communication facilities;*

(c) việc truy cập và/hoặc sử dụng các hình thức thông tin liên lạc bị cấm, bị hạn chế, bị chậm trễ hoặc bằng cách khác bị ảnh hưởng bởi:-

*the access to and/or use of such forms of communications being prohibited, restricted, delayed or being otherwise affected by:-*

(i) luật và quy định của nước hoặc vùng nơi Bên Vay truy cập và/hoặc các điều khoản và điều kiện do Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Internet liên quan ("**ISP**") quy định tại nước hoặc vùng truy cập;

*the laws and regulations of the country or jurisdiction from where the Borrower accesses and/or the terms and conditions prescribed by the relevant Internet Service Provider ("**ISP**") in such country or jurisdiction of access;*

(ii) mọi hành động hoặc sai sót nào của ISP;

*any act or omission by the ISP;*

(iii) mọi việc thay đổi hoặc nâng cấp trang thông tin điện tử của Ngân Hàng;

*any modification or upgrade of the Bank's website;*

(iv) mọi sự gián đoạn, can thiệp và làm biến đổi các hình thức thông tin liên lạc nói trên; và/hoặc

*any interruption of, interference with and tampering of such forms of communication; and/or*

(v) mọi sự cố hoặc hư hỏng thuộc về phần mềm máy tính hoặc thiết bị của Ngân Hàng hoặc không của Ngân Hàng hoặc sự cố khác do bất kỳ nguyên nhân nào gây ra.

*any breakdown or malfunction of computer software or equipment whether belonging to the*

*Bank or otherwise due to any cause whatsoever.*

- 33.2. Mọi hình thức thông tin liên lạc từ Bên Vay đều không hủy ngang và chỉ có hiệu lực khi Ngân Hàng nhận được. Thông tin liên lạc được xem như chưa được nhận (trong trường hợp thông tin liên lạc bằng fax) nếu việc chuyển thông tin liên lạc không được xác nhận bởi báo cáo chuyển đi nêu đúng số trang gửi cho đúng số fax và (trong trường hợp thông tin liên lạc bằng thư điện tử) nếu Ngân Hàng không xác nhận đã nhận được thư bằng cách gửi thư điện tử phản hồi cho Bên Vay. Bất kể các điều trên, Ngân Hàng có quyền vào bất kỳ thời điểm nào xem thông tin liên lạc đó như đã nhận và có hiệu lực.

*Any such forms of communication from the Borrower shall be irrevocable and shall not be effective until received by the Bank. The communication shall be deemed not to have been received (in the case of any communication made via facsimile) if the transmission thereof is not confirmed by an activity report stating the correct number of pages sent to the correct facsimile number and (in the case of any communication made via email) if the Bank has not acknowledged the receipt thereof by a reply email to the Borrower. Notwithstanding the foregoing, the Bank reserves the right at any time to treat such communication as having been received and effective.*

- 33.3. Bên Vay công nhận rằng trong mọi trường hợp Ngân Hàng đều không có nghĩa vụ phải kiểm tra tính xác thực của bất kỳ chỉ thị hoặc thông tin liên lạc nào do Bên Vay đưa ra hoặc được xem là do Bên Vay đưa ra cho Ngân Hàng. Không phụ thuộc vào điều trên, Ngân Hàng có quyền vào bất kỳ thời điểm nào không hành động ngay theo bất kỳ chỉ thị hoặc thông tin liên lạc nào do Bên Vay đưa ra hoặc được xem là do Bên Vay đưa ra để kiểm tra tính xác thực của chỉ thị hoặc thông tin liên lạc đó mà không có trách nhiệm gì về tổn thất, trách nhiệm thanh toán hoặc chi phí phát sinh từ việc Ngân Hàng chưa hành động.

*The Borrower acknowledges that under no circumstances whatsoever is the Bank obliged to verify the authenticity of any instructions or communication given or purportedly given to the Bank by the Borrower. Notwithstanding the foregoing, the Bank reserves the right at any time to refrain from acting promptly upon any instructions or communication given or purportedly given by the Borrower in order to verify the authenticity thereof without incurring any responsibility for loss, liability or expense arising out of so refraining to act.*

- 33.4. Ngân Hàng được phép:-

*The Bank is authorised:-*

- (a) căn cứ vào và hành động theo bất kỳ chỉ thị hoặc thông tin liên lạc do Bên Vay đưa ra hoặc được xem là do Bên Vay đưa ra cho Ngân Hàng bằng điện thoại hoặc văn bản do Bên Vay ký hoặc được xem là do Bên Vay ký và gửi hoặc được xem là gửi bưu điện, fax hoặc thư điện tử và Ngân Hàng không cần phải có xác nhận bằng văn bản về việc đó. Bên Vay không buộc Ngân Hàng phải chịu trách nhiệm về việc hành động theo bất kỳ chỉ thị hoặc thông tin liên lạc nào bất kể việc chỉ thị hoặc thông tin liên lạc đó sau này được chứng minh là không phải do Bên Vay đưa ra. Bên Vay hiểu rằng mọi rủi ro về hiểu lầm, lỗi hoặc tổn thất phát sinh từ chỉ thị hoặc thông tin liên lạc do người không có thẩm quyền đưa ra, mọi lỗi hoặc tổn thất phát sinh từ việc thay đổi trái phép chỉ thị hoặc mọi lỗi, tổn thất hoặc chậm trễ phát sinh từ chỉ thị hoặc thông tin liên lạc được đưa ra bằng điện thoại hoặc gửi bưu điện, fax hoặc thư điện tử (dù phát sinh từ hoặc liên quan đến thiết bị của Bên Vay hoặc Ngân Hàng hoặc bên khác) hoàn toàn do Bên Vay chịu mà Ngân Hàng không có trách nhiệm về các rủi ro đó;

*to rely and act upon any instructions or communication given or purportedly given to the Bank by the Borrower over the telephone or in writing signed or purportedly signed by the Borrower and sent or purportedly sent by post, facsimile or email and the Bank is not required to obtain a written confirmation thereof. The Borrower shall not hold the Bank liable for acting upon any instructions or communication notwithstanding that it is subsequently shown that the same was not given by the Borrower. The Borrower understands that any risk of misunderstanding, any error or loss resulting from instructions or communication given by unauthorised persons, any error or loss resulting from unauthorised alterations of instructions or any error loss or delay resulting from instructions or communication given over the telephone or from the use of the post, facsimile or email (whether or not arising from or in respect of equipment belonging to the Borrower or the Bank or otherwise) are entirely the Borrower's risk for which the Bank shall not be liable;*

- (b) xem bất kỳ chỉ thị hoặc thông tin liên lạc do Bên Vay đưa ra hoặc được xem là do Bên Vay đưa ra như chỉ thị hoặc thông tin liên lạc mới khi chỉ thị hoặc thông tin liên lạc này không được ghi rõ là để xác nhận hoặc thay đổi chỉ thị hoặc thông tin liên lạc đã được đưa ra trước đây; và

*to treat any instructions or communication given or purportedly given by the Borrower as new instructions or communication when it is unspecified that the instructions or communication are a confirmation or a change of the previous instructions or communication given; and*

- (c) (không có nghĩa vụ phải thực hiện) ghi lại bất kỳ cuộc điện đàm nào của Bên Vay hoặc được xem là của Bên Vay có hay không có sử dụng thiết bị cảnh báo bằng tiếng, và Ngân Hàng có thể dùng các bản ghi âm và/hoặc bản ghi đó như bằng chứng trong các cuộc tranh chấp. Ngân Hàng không có nghĩa vụ phải duy trì các bản ghi âm và bản ghi đó hoặc lưu giữ bất kỳ bản sao nào của các bản ghi âm và bản ghi đó. Bên Vay sẽ không có quyền nghe, sử dụng, sao chép hoặc bằng cách khác tiếp cận các bản ghi âm và bản ghi hoặc bản sao của bản ghi âm và bản ghi nói trên

*(without being obliged so to do) to record any telephone conversation made or purportedly made with the Borrower whether with or without the use of a tone warning device and the Bank may use such recordings and/or transcripts as evidence in any dispute. The Bank shall not be obliged to maintain such recordings and transcripts or keep any copies thereof. The Borrower shall not be entitled to listen to, peruse, make copies of or otherwise have access to such recordings and transcripts or any copies thereof.*

### **36. Luật Áp Dụng và Thẩm Quyền Xét Xử**

#### ***Law and Jurisdiction***

Thư Đề Nghị Cung Cấp Tín Dụng và các Tài Liệu Bảo Đảm được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, và Bên Vay bằng văn bản này chấp thuận một cách không hủy ngang thẩm quyền xét xử không riêng biệt của các tòa án Việt Nam nhưng Ngân Hàng có toàn quyền tiến hành thủ tục tố tụng đối với Bên Vay tại tòa án ở bất kỳ nước nào khác.

*The Facility Letter and the Security Documents shall be governed, interpreted and construed in accordance with the laws of the Socialist Republic of Vietnam, and the Borrower hereby irrevocably submits to the non-exclusive jurisdiction of the courts of Vietnam but the Bank will be at liberty to proceed against the Borrower in any court in any other jurisdiction.*